

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 95 - Tháng 11. 2017
No. 95 - November, 2017

Thị trường dăm gỗ Việt Nam:
**LIÊN KẾT ĐỂ THÚC ĐẨY
PHÁT TRIỂN**

Vietnam's woodchip market:
**LINK TO PROMOTE
DEVELOPMENT**

NỘI THẤT GỖ CÔNG NGHIỆP KÉM CHẤT LƯỢNG:
Tác nhân gây ô nhiễm không khí trong nhà

POOR QUALITY LAMINATED WOOD IN FURNITURE:
Agent causes indoor air pollution



22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



TAVICO

HỘI CHỢ ĐỒ GỖ CUỐI NĂM tại HỒ NAI

01 | 12 | 2017 - 15 | 02 | 2018

CƠ HỘI LỚN

CHO CÁC NHÀ KINH DOANH SẢN XUẤT ĐỒ GỖ THAM GIA THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

- Nơi hội tụ hơn 1.000 nhà bán lẻ trên toàn quốc
- Tập trung các nhà sản xuất đồ gỗ uy tín nhất khu vực miền Nam
- Mùa bán hàng lớn nhất trong năm
- Vị trí lý tưởng để bán hàng sỉ và lẻ
- Các dịch vụ nhà hàng Nhật, Cafe Gỗ Tây, Canteen, Hội thảo...
- ◉ Đặc biệt, giá thuê mặt bằng cực kỳ hấp dẫn: **30.000đ/m²/tháng**

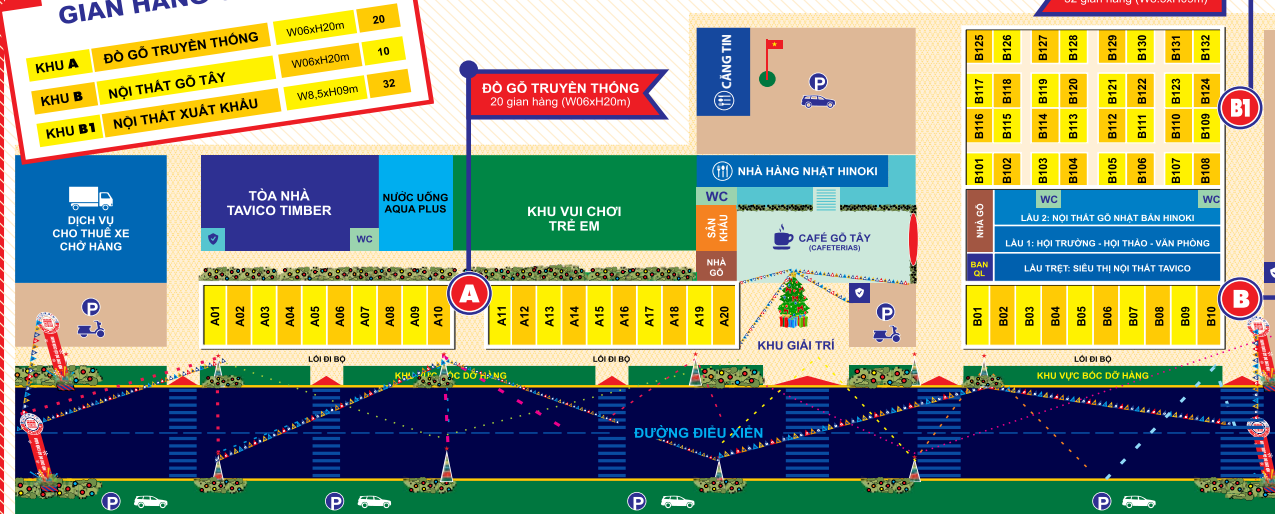
MẶT BẰNG VỊ TRÍ GIAN HÀNG CHO THUÊ

KHU A	ĐỒ GỖ TRUYỀN THÔNG	W06xH20m	20
KHU B	NỘI THẤT GỖ TÂY	W06xH20m	10
KHU B1	NỘI THẤT XUẤT KHẨU	W8.5xH9m	32

NỘI THẤT GỖ TÂY
10 gian hàng (W06xH20m)

NỘI THẤT XUẤT KHẨU
32 gian hàng (W8.5xH9m)

ĐỒ GỖ TRUYỀN THÔNG
20 gian hàng (W06xH20m)



Hotline **012.555.555.95** www.ChoDauMoiDoGo.vn



LIHSING

*Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt*

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

↑
trên **50%**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư toà soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Những ngày cuối tháng 10 vừa rồi, vụ Khai silk nổi lên như một trong những sự kiện gây nhức nhối trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, và có lẽ, phản ánh phần nào góc tối điển hình của các hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp, một thương hiệu bất kì nào khác trong nền kinh tế.

Đạo đức kinh doanh, chữ tín, sự trung thực luôn được đề cao trong kinh doanh, và đó là những bài học cơ bản hay nguyên tắc nền tảng cho sự phát triển của doanh nghiệp. Nhưng không phải ai cũng làm được điều đó, và không phải doanh nghiệp nào cũng lấy những bài học này là kim chỉ nam trong hoạt động kinh doanh.

Thư Quý độc giả, Chính phủ luôn luôn tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp trong việc phát triển thị trường, phát triển sản xuất, kinh doanh. Thế nhưng các hoạt động đó phải đáp ứng, tuân thủ pháp luật, đặc biệt các nội dung liên quan đến pháp luật bảo vệ lợi ích, quyền lợi người tiêu dùng. Đó là nguyên tắc cơ bản mà các doanh nghiệp đều phải thực hiện.

Những hoạt động của doanh nghiệp, ngoài yêu cầu của luật pháp, còn phải dựa trên nền tảng đạo đức, văn hóa doanh nghiệp. Hành vi vừa rồi của doanh nghiệp Khaisilk, thì có những dấu hiệu cho thấy sự vi phạm cả luật pháp cũng như nền tảng đạo đức doanh nghiệp. Tất nhiên, đạo đức doanh nghiệp là khái niệm hơi trừu tượng, khó định nghĩa ngắn gọn, nhưng có những nền tảng rất cơ bản là tôn trọng lợi ích người tiêu dùng, trung thực trong hoạt động kinh doanh, sản xuất.

Ở đâu đó, còn có doanh nghiệp có hành vi lừa dối người tiêu dùng bằng cách kinh doanh hàng hóa có xuất xứ không đúng với thông tin về sản phẩm, thương hiệu; làm tổn hại đến lòng tin, lợi ích của người tiêu dùng và do đó cũng làm tổn hại trực tiếp đến giá trị thương hiệu Việt. Quan trọng hơn, nó làm tổn thương đến tình cảm, lòng tự tôn dân tộc của người Việt Nam chúng ta trong mắt bạn bè quốc tế.

Thư Quý độc giả, trước khi nói đến những điều lớn lao như xâm nhập thị trường thế giới, phát triển thương hiệu sản phẩm Việt Nam, mỗi doanh nhân cần nhớ rằng, hãy trung thực với chính bản thân mình, và hãy làm những điều tốt đẹp nhất cho cuộc sống.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

In the last days of October, Khaisilk emerged as one of the most frauds in the Vietnamese business community, and perhaps it reflects some of the typical darkness in the business activities of an enterprise, any other brand in the economy.

The ethics, honesty and faithfulness are always given prominence in business and those are basic lessons or foundation for the development of enterprises. But it is not realized by every business and all businesses don't take these lessons as a guide in business.

Dear readers, the Government always create the best conditions for enterprises to develop their markets, production and business. However, those activities must comply with the law, especially the contents related to the protection of the interests of consumers. That is the basic principle that all businesses have to implement.

The activities of the business, in addition to the legal requirements, they must be based on morality, corporate culture. The recent fraud of the Khaisilk has shown the violated signs both the law and corporate ethics. Of course, corporate ethics is a somewhat abstract concept, it is difficult to define briefly, but their basic foundations respect the interests of consumers, the honest in business operations and manufacture.

Somewhere there are the enterprises which are having fraud behaviors for consumers of goods origin with the incorrect information about their products and brands, which damage the trust and interests of consumers and thus directly affects the value of Vietnamese trademarks. More importantly, it hurts the feelings, the ethnic self-respect of Vietnamese people in the eyes of international friends.

Dear readers, before referring to big things such as penetrating the international markets, developing the brandnames for Vietnamese products, every businessman should remember to be honest with themselves and do the best thing for life.

Editorial Board of Go Viet



Chief of Editor Board
Trưởng ban biên tập NGUYỄN TÔN QUYỀN

Editor in Chief
Tổng biên tập PHẠM TÚ

Advisors
Cố vấn ĐỖ XUÂN LẬP
ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
VŨ HUY ĐẠI

Responsible for content
Phụ trách nội dung BAN BIÊN TẬP

Member of Editor Board
Ủy viên NGÔ SỸ HOÀI
LÊ KHẮC CỎI
CAO XUÂN THANH

Chief of Office
Chánh văn phòng CAO CẨM

Translator
Biên dịch TRAN HOA

Art Direction
Thiết kế mỹ thuật HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại
Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BT TT delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số
322/GP - BT TT T Cấp ngày 31/10/2014

MỤC LỤC

CONTENT

Số 95 - Tháng 11. 2017
No. 95 - November, 2017



VẤN ĐỀ HỒM NAY

CURRENT ISSUES

- 6 Xuất nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ năm 2017: Đón cơ hội từ Hiệp định FLEGT/VPA
- 8 Import and export of timber and wood products in 2017: Take the opportunity from the FLEGT/VPA
- 10 Thị trường dăm gỗ Việt Nam: Liên kết để thúc đẩy phát triển
- 12 Vietnam's woodchip market: Link to promote development

TIN TỨC

NEWS

CÔNG NGHỆ

TECHNOLOGY

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP

BUSSINESS CORNER

- 22 Công ty Hào Hưng: Mô hình phát triển bền vững
- 24 Hao Hung Co., Ltd.: Sustainable development model

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUSTAINABILITY

- 28 Nội thất gỗ công nghiệp kém chất lượng: Tác nhân gây ô nhiễm không khí trong nhà
- 30 Poor quality laminated wood in furniture: Agent causes indoor air pollution

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ

TIMBER MARKET INFORMATION

ĐỊA CHỈ TIN CẬY

YELLOW PAGES

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

TRADING OPPORTUNITIES

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

EXPORT & IMPORT

HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2017

EVENT CALENDAR 2017

XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ NĂM 2017: Đón cơ hội từ Hiệp định FLEGT/VPA

▼ TÔ XUÂN PHÚC

Chuyên gia phân tích chính sách Tổ chức Forest Trends

Chính phủ Việt Nam và EU đã chính thức ký tắt Hiệp định Đối tác tự nguyện (gọi tắt là FLEGT/VPA). Thực thi Hiệp định này tại Việt Nam trong tương lai sẽ đảm bảo rằng toàn bộ các sản phẩm gỗ nằm trong danh mục đã được thống nhất giữa chính phủ Việt Nam và EU bao gồm các sản phẩm xuất khẩu và các sản phẩm tiêu thụ tại thị trường nội địa, là các sản phẩm hợp pháp.

Ký kết FLEGT/VPA là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có thể tạo ra những thay đổi căn bản trong ngành chế biến gỗ của Việt Nam. Việt Nam ký kết FLEGT/VPA không chỉ có tác động tới các thị trường tiêu thụ các sản phẩm gỗ của Việt Nam mà còn tác động trực tiếp tới các quốc gia cung gỗ nguyên liệu cho Việt Nam.

TÁC ĐỘNG TỪ FLEGT/VPA

Cam kết này diễn ra trong bối cảnh ngành chế biến gỗ của Việt Nam tiếp tục phát triển. Năm 2016 tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt gần 7 tỷ USD. Trong 10 tháng đầu 2017, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 6,2 tỷ USD. Trong 6 tháng đầu 2017, kim ngạch xuất khẩu đạt gần 3,7 tỉ USD. Nếu duy trì được đà tăng trưởng như hiện nay, kim ngạch xuất khẩu trong năm 2017 có thể đạt con số 8 tỉ USD. Hầu hết tăng trưởng thể hiện mạnh mẽ tại những thị trường tiêu thụ truyền thống, là những thị trường xuất khẩu chủ đạo của Việt Nam, như Hoa

Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam từ 5 thị trường này chiếm trên 80% tổng kim ngạch hàng năm của Việt Nam từ tất cả các thị trường.

Sản phẩm gỗ là nhóm mặt hàng xuất khẩu quan trọng nhất của Việt Nam. Bình quân, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng trong nhóm này chiếm 70% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng năm của các mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ.

Hiện đang có những tín hiệu cho thấy sẽ có những thay đổi tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Nguyên nhân là bởi Chính phủ tại các quốc gia này sẽ thực hiện các chính sách mới, nhằm quản lý chặt chẽ hơn các mặt hàng gỗ nhập khẩu. Tín hiệu rõ ràng nhất có thể thấy ở thị trường Hàn Quốc và Nhật Bản, là hai trong số năm thị trường tiêu thụ các mặt hàng gỗ lớn nhất của Việt Nam. Nếu theo đúng lộ trình của chính phủ Hàn Quốc, cuối 2017 các nhà nhập khẩu Hàn Quốc bắt đầu phải thực hiện trách nhiệm giải trình. Tiến trình tương tự sẽ được diễn ra tại Nhật Bản, tuy nhiên với thời gian

muộn hơn (2018). Thực hiện các quy định này sẽ tác động trực tiếp đến tình hình xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường này.

Gỗ nguyên liệu nhập khẩu có vai trò quan trọng, trực tiếp góp phần giúp ngành chế biến gỗ Việt Nam tăng trưởng. Hàng năm Việt Nam nhập khẩu khoảng 4-5 triệu m³ gỗ nguyên liệu quy tròn, với kim ngạch nhập khẩu đạt trên 1 tỉ USD. Trong 10 tháng đầu 2017 tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ tròn và xẻ của Việt Nam lên tới trên 1,2 tỷ USD.

Nguồn cung gỗ nguyên liệu được chia làm 2 nhóm chính. Nhóm thứ nhất bao gồm các loài gỗ tự nhiên có nguồn gốc từ các quốc gia nhiệt đới như từ các nước khu vực Tiểu vùng sông Mê Kông và châu Phi. Lượng cung gỗ từ nguồn này chiếm gần 50% tổng lượng cung gỗ nguyên liệu hàng năm cho Việt Nam. Cung gỗ từ nguồn này thường là các loài gỗ quý, được coi là có độ rủi ro cao về tính pháp lý. Đây cũng là nguồn cung không ổn định, nguyên nhân chính là do thay đổi chính sách về khai thác và thương mại gỗ nguyên liệu



Kho gỗ nguyên liệu của Công ty TAVICO

tại các quốc gia này. Nhóm thứ hai bao gồm các loài gỗ có nguồn gốc từ các quốc gia như Hoa Kỳ, một số quốc gia khu vực châu Mỹ La Tinh và Châu Âu. Cung gỗ từ nguồn này chủ yếu là các loài gỗ có độ rủi ro về tính pháp lý thấp. Lượng cung đạt mức ổn định rất cao.

KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC

Mở rộng và phát triển của ngành gỗ hiện nay đang phải đối mặt với một số khó khăn, trong đó đặc biệt phải kể đến cạnh tranh về nguồn gỗ nguyên liệu. Cạnh tranh thể hiện cả về nguồn cung nguyên liệu nhập khẩu và nguồn cung từ trong nước. Chính sách cấm khai thác gỗ rừng tự nhiên của chính phủ Trung Quốc cộng với chính sách siết chặt việc khai thác, thương mại và xuất khẩu gỗ nguyên liệu tại một số quốc gia cung gỗ rừng tự nhiên từ rừng nhiệt đới làm gia tăng cạnh tranh về cung toàn cầu, trong đó bao gồm một số công ty nhập khẩu của Việt Nam. Cạnh tranh về nguồn cung nguyên liệu trong nước đặc biệt gay gắt đối với gỗ rừng

trông và gỗ cao su, giữa các công ty tự chế biến đồ gỗ với công ty chế biến dăm gỗ, và giữa công ty trong nước với công ty nước ngoài, điển hình là Trung Quốc.

Mặc dù ngành chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam vẫn đang trên đà tăng trưởng, từ góc độ của nguồn nguyên liệu, ngành vẫn luôn phải đối mặt với một số rủi ro và thách thức như thay đổi về thị trường xuất khẩu chủ lực, thay đổi về nguồn cung gỗ quý, rủi ro cao, Nguồn cung gỗ nguyên liệu từ Lào mặc dù có tác động tiêu cực, ít nhất trong ngắn hạn tới các làng nghề, các công ty trực tiếp tham gia nhập khẩu và công ty xuất khẩu sản phẩm được làm từ nguồn gỗ này qua Trung Quốc, giảm cung từ nguồn này giúp nâng cao hình ảnh ngành chế biến gỗ của Việt Nam trong việc loại bỏ nguồn gỗ có rủi ro cao. Tuy nhiên, gia tăng đột biến về lượng nhập khẩu từ Campuchia lại có tác động ngược lại, làm mất đi các hình ảnh của ngành gỗ Việt Nam. Bên cạnh đó là cạnh tranh về nguồn nguyên liệu, tình trạng cạnh tranh về nguồn nguyên liệu đang diễn ra và có tín hiệu cho thấy

ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Cạnh tranh xảy ra giữa các doanh nghiệp trong nước với nhau và giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp Trung Quốc, đặc biệt trong bối cảnh Trung Quốc bắt đầu thực hiện lệnh đóng cửa rừng từ đầu 2017, làm mất đi nguồn cung khoảng gần 50 triệu m³ gỗ nguyên liệu mỗi năm.

Tăng cường cơ hội, giảm thiểu rủi ro là chiến lược phát triển lâu dài cho mỗi doanh nghiệp và cả ngành chế biến gỗ trong tương lai. Loại bỏ nguồn gỗ nguyên liệu rủi ro cao có nguồn gốc từ nhập khẩu, thay thế bởi các nguồn gỗ nguyên liệu 'sạch' là nhu cầu cấp bách. Điều này không những nhằm đáp ứng với các yêu cầu từ các thị trường xuất khẩu quan trọng truyền thống của Việt Nam mà còn góp phần chuẩn bị sẵn sàng để đáp ứng với các yêu cầu mới tại các thị trường như Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc trong tương lai. Để làm điều điều này cần có sự cam kết mạnh mẽ của cộng đồng doanh nghiệp và cơ chế kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý. ▼

IMPORT AND EXPORT OF TIMBER AND WOOD PRODUCTS IN 2017: TAKE THE OPPORTUNITY FROM THE FLEGT/VPA

▼ TO XUAN PHUC
Forest Trends

The Vietnam and the EU Government have officially signed the Voluntary Partnership Agreement (FLEGT/VPA). The implementation of this Agreement in Vietnam in the future will ensure that all wood products on the agreed list between the Vietnam and the EU Government including export and consumption products in the domestic market, are legal products.

Signing the FLEGT/VPA is a particularly important event, which can make fundamental changes in Vietnam's woodworking industry. The FLEGT/VPA signature of Vietnam not only affects Vietnam's consumption markets for wood products but also directly affects the supplying countries of timber materials to Vietnam.

IMPACTS FROM THE FLEGT/VPA

This commitment takes place in the growing context of Vietnam's woodworking industry. In 2016, Vietnam's total export turnover of timber and wood products reached nearly US\$7.0 billion. In the first 10 months of 2017, the export turnover reached over US\$ 6.2 billion. In the first 6 months of 2017, the export turnover reached nearly US\$ 3.7 billion. If the current growth rate is maintained, the export turnover in 2017 could reach US\$8 billion. Most of the growth is strongly shown in the traditional consumption markets, which are the main export markets of Vietnam, such

as the United States, Japan, China and Korea. Vietnam's export turnover from these five markets account for over 80% of Vietnam's total annual turnover from all markets.

Furniture is the most important export group of Vietnam. On average, the export turnover of the products in this group accounts for 70% of the total annual export turnover of timber and furniture.

There are signs that there will be changes in Vietnam's key export markets. It is acknowledged that the Governments in these countries will implement new policies, its aim has stricter management for imported wood products. The clearest sign can be seen in the Korean and Japanese markets, which are two of Vietnam's five biggest consumer markets. According to Korean government's roadmap, by the end of 2017, Korean importers must begin to exercise due diligence. The same process will take place in Japan, but later (2018). Implementing these regulations will directly affect Vietnam's export situation to these markets.

Imported material timber plays an important role, directly contributes to the growth of Vietnam's woodworking industry. Vietnam imports about 4-5 million m³ of log raw materials, with its import turnover of over US\$1.0 billion every year. In the first 10 months of 2017, Vietnam's total import value of logs and sawn timber reached over US\$ 1.2 billion.

Timber material supply is divided into two main groups. The first group includes natural timber species from tropical countries such as the Greater Mekong Sub-region and Africa. Timber supply from this resource accounts for nearly 50% of the total supply of material timber to Vietnam. The timber from these resources is usually precious timber species, which is considered to have high legal risk. These supplies are also unstable, main reason is due to the changes in the harvesting and trading policies on timber materials in these countries. The second group includes timber species from the countries such as the United States, several countries in Latin America and Europe. The timber supplies from these resources are mainly low-risk timber species. The supply is very stable.

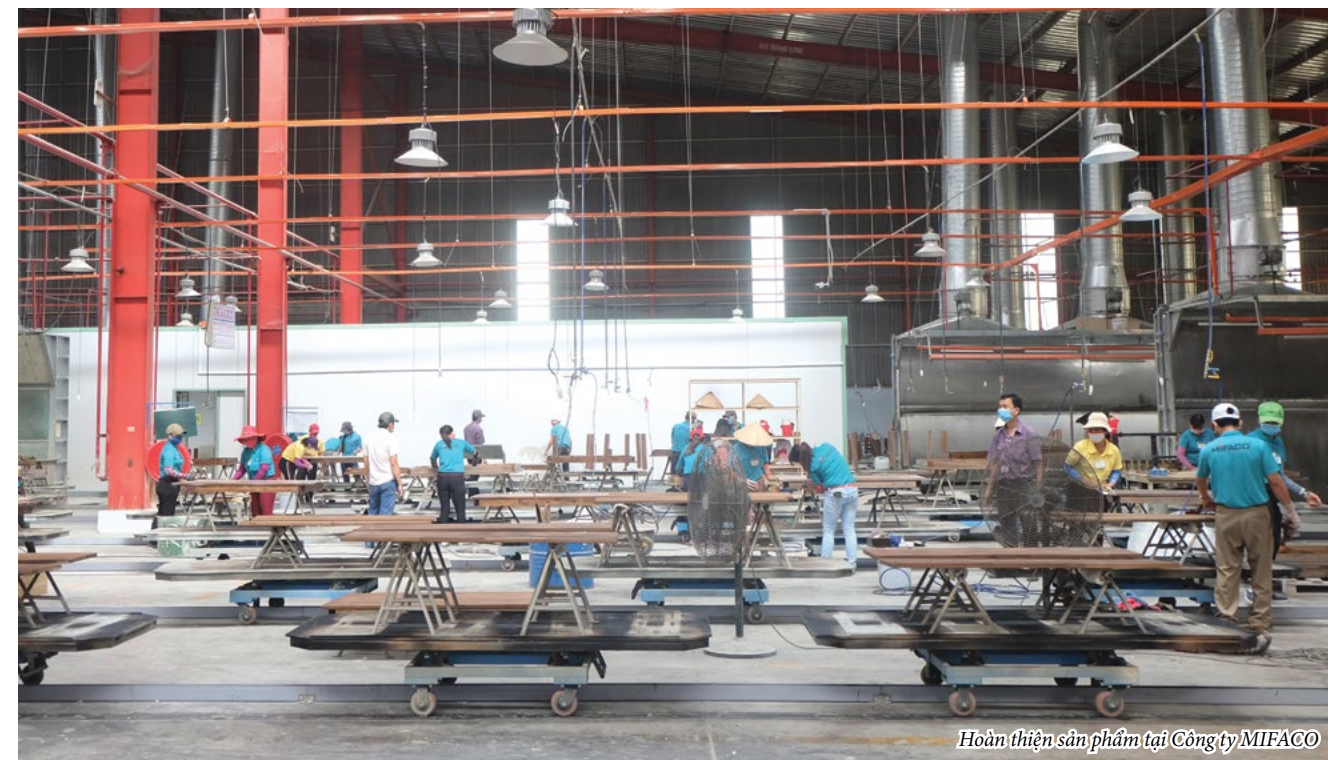
DIFFICULTIES AND CHALLENGES

The current expansion and development of the wood industry have been facing with some difficulties, especially the competition for material timber resources. The competition shows both the import and domestic supply of raw materials. The Chinese Government's ban on harvesting natural forest timber and the strict policy of harvesting, trading and exporting timber materials in some countries where provide natural forest timber from the rainforest, which increase the competition of global supply, including some import companies of Vietnam. The competition for domestic material supply is especially strict for planted and rubber wood, between woodworking companies and woodchip processing companies, and between domestic companies and foreign companies, typically China.

Although Vietnam's export woodworking industry is still on the growth, from the view of raw materials, the industry still has to face with some risks and challenges such as the changes in key export markets, changes in the supply of precious wood, high risks. Although there is a negative impact on the supply of timber materials from Laos, at least in the short term to craft villages, the companies directly involved in importing and exporting the products made from this wood to China, reducing the supply from this resource enhances the image of Vietnam's woodworking industry in eliminating high-risk timber resource. However, the surge in the imported timber volume from Cambodia has the opposite effect, it loses Vietnam's image of the wood industry. In addition to the competition for material resources, it is ongoing and there are more and more fierce signs. The competition

occurs among domestic enterprises with each other and between domestic and Chinese enterprises, especially in the policy of China's forest closure in the early months of 2017, which loses the supply of timber materials about 50 million m³ each year.

Increasing opportunities and minimizing risks are the long-term development strategies for each business and the whole woodworking industry in the future. Removing high-risk timber materials from imported resources, replacing by 'legal' timber material resources is an urgent demand. This is not only to meet the requirements of Vietnam's traditional export markets but also to prepare for new requirements in the markets such as Japan and Korea and China in the future. To do this, it requires a strong commitment of the business community and a strictly controlling mechanism of the State authorities. ▼



Hoàn thiện sản phẩm tại Công ty MIFACO

THỊ TRƯỜNG DẪM GỖ VIỆT NAM:

Liên kết để thúc đẩy phát triển

▼ CẨM LÊ

Một trong những khó khăn lớn nhất của thị trường dăm gỗ Việt Nam trong hai năm trở lại đây là bị ép giá bởi Trung Quốc, và dù đây là vấn đề được nói đến nhiều nhất và có nhiều giải pháp được đưa ra, nhưng chưa thể giải quyết được tận cùng vướng mắc này.



LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP KÉM

Làm thế nào để khắc phục tình trạng giá dăm giảm, ông Trần Lê Huy, Hiệp hội gỗ và Lâm sản Bình Định đặt ra câu hỏi chung cho ngành dăm gỗ Việt Nam, khi các doanh nghiệp thiếu đoàn kết, do vậy bị ép giá bởi Trung Quốc. Tuy dăm có ở Nam Mỹ và Australia, nhưng giá của họ bán ra vẫn cao, kể cả bao gồm giá vận chuyển, và doanh nghiệp chế biến dăm gỗ Việt Nam cần làm gì để tăng được giá bán và phát triển thị trường bền vững.

Đầu tiên, do Trung Quốc đã hiểu và nắm được các vùng nguyên liệu của Việt Nam, và biết được các doanh nghiệp nhỏ vốn ít, không thể giữ hàng để tăng giá được, nên luôn ép giá dăm gỗ buộc các doanh nghiệp phải bán vì sợ mất cơ hội vào tay doanh nghiệp khác.

Hiện nay, chất lượng dăm Việt Nam thấp hơn các nước khác do việc kiểm soát chất lượng dăm keo không tốt, nên cần củng cố việc kiểm soát chất lượng nguyên liệu từ khi khai thác. Đồng thời, gỗ có chứng chỉ, gỗ có kiểm soát (control

wood) hiện tại đang là trở ngại cho ngành dăm ở Việt Nam, để có được chứng chỉ FSC đối với các doanh nghiệp Việt Nam rất khó vì sẽ tăng chi phí lên mức quá cao.

Lượng dăm giảm vì nhu cầu giấy đang giảm vì công nghệ điện thoại thông minh đang phát triển, nên ngành dăm đang phát triển theo hướng tăng chất lượng dăm để sản xuất bột giấy chất lượng cao. Các đối tác nước ngoài đang yêu cầu chất lượng dăm xuất khẩu phải tăng. Đó là một trong những khúc mắc mà các doanh nghiệp cần chính phủ hỗ trợ

để người trồng rừng không thu hoạch rừng non để tăng chất lượng dăm của Việt Nam.

Ông Nguyễn Như Xuân, Phó tổng giám đốc Công ty VijaChip đánh giá, với mức độ như hiện tại, ngành dăm có thể đạt 1 tỉ USD kim ngạch xuất khẩu, trong khi chủ yếu do các hộ gia đình trồng rừng cung cấp nguyên liệu. Và hiện tại ngành dăm đang sử dụng gỗ tận dụng, những phần gỗ có vạnh lớn, đường kính lớn thì sử dụng làm ván bóc.

Mặt khác, ba thị trường xuất khẩu chính của dăm gỗ Việt Nam là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc có lợi thế về vị trí địa lý, và Việt Nam có lợi thế trồng keo, dăm keo các đối tác Nhật Bản đã chấp nhận, trong khi nguồn cung từ Australia, Indonesia và Thái Lan chủ yếu là dăm bạch đàn. Vậy việc cần làm là xây dựng thương hiệu cho ngành dăm keo Việt Nam, nhưng một trong những khó khăn là các hộ gia đình được phân diện

tích đất rất nhỏ, có hộ gia đình chỉ 0,5 ha nên việc thực hiện chính sách trồng cây gỗ lớn rất khó.

THÁO GỖ KHÓ KHĂN

Theo ông Huỳnh Văn Hạnh, hiện tại không còn mâu thuẫn giữa ngành dăm gỗ và ngành chế biến gỗ vì ngành dăm sử dụng nguyên liệu mà ngành chế biến đồ gỗ không sử dụng được. Nhưng lại nổi lên vấn đề liên kết trong doanh nghiệp chế biến dăm gỗ, và thực trạng này phải được giải quyết càng sớm càng tốt, để dăm gỗ Việt Nam không mất chỗ đứng trên thị trường thế giới, cũng như tạo ra sự phát triển bền vững.

Trong khi đó, ông Nguyễn Tôn Quyền lại chỉ ra có những mô hình liên kết rất tốt tại Việt Nam, như công ty cổ phần Nam Định, một năm sử dụng 1 triệu m³ gỗ nguyên liệu, nên đã liên kết với nhiều hộ gia đình. Công ty Wood land cũng đã liên kết với các hộ gia

đình, hỗ trợ hộ gia đình và bao tiêu sản phẩm để đảm bảo nguồn cung đạt chất lượng cũng như có tính pháp lý.

Đồng tình ý kiến này, ông Lê Khắc Côi, Phó chủ tịch Hội chủ rừng Việt Nam cho biết, việc đầu tư vào ngành dăm gỗ là đầu tư hỗ trợ cho các hộ gia đình. Nếu chính phủ đánh thuế, không thể ảnh hưởng đến giá xuất khẩu dăm gỗ, khi giá dầu giảm thì giá dăm mới giảm và sức cạnh tranh lớn hơn, và thuế ảnh hưởng đến giá thu mua nguyên liệu từ người nông dân. Nên việc đánh thuế và giá dăm gỗ giảm ảnh hưởng nhiều đến hộ gia đình.

Vì vậy, cốt lõi của vấn đề là không có chuyện dăm cạnh tranh với ngành chế biến sản phẩm gỗ mà chỉ ảnh hưởng đến các hộ dân trồng rừng. Nếu không có lợi ích từ việc trồng rừng, người dân có thể không trồng rừng mà làm các công việc khác có thể ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội. ▼

VIETNAM'S WOODCHIP MARKET: LINK TO PROMOTE DEVELOPMENT

 CAM LE

One of the biggest difficulties of the Vietnam's woodchip market for recent two years has been imposed the price squeeze by China, and although this issue has been referred to most with many solutions, it has not been resolved to the end.

POOR BUSINESS LINK

Tran Le Huy, Forest Products Association of Binh Dinh exposed a common question for Vietnam's woodchip industry "How to overcome the price downturn of woodchip, when Vietnamese enterprises are lack of linkage each other, so they are made forces of price by Chinese enterprises. Although the woodchips are available in South America and Australia, their prices are still high, including shipping costs, and what Vietnamese woodchip manufacturing companies need to do to increase prices and develop sustainable markets. .

Firstly, Chinese enterprises understand and grasp Vietnam's material regions, and they also know

that Vietnamese small businesses with small capital can not keep their goods to increase the price, so they always squeeze their price for Vietnam's woodchips, makes force businesses to sell for fear of losing the opportunity to other businesses.

At present, the quality of Vietnamese woodchips is lower than that of other countries due to the poor quality control of acacia chips. Therefore, the quality control of raw materials should be strengthened from the time of logging. At the same time, the certified and control wood are currently the obstacles for Vietnam woodchip industry, it is very difficult for Vietnamese enterprises to have the FSC because it will increase too high costs.

The woodchip volume has been down because the woodchip demand has been decreasing and smartphone technology has been growing, so the woodchip industry has been growing in the direction of increasing woodchip quality in order to produce high quality pulp. Foreign partners are demanding to increase the quality of export woodchip. This is one of the problems that Vietnamese businesses need be supported by the Government, forest growers do not have to harvest young forests to improve Vietnam's woodchip quality.

Nguyen Nhu Xuan, Deputy General Director of VijaChip CL Company said that the woodchip industry could reach US\$1 billion in export turnover at the current level, while the households of

forest plantation are mostly supplying raw materials. And now the woodchip industry is using the used wood, the wooden pieces with large m3, the wood pieces with large diameter are used as a plywood.

On the other hand, the three major export markets for Vietnamese wood chips are China, Japan and South Korea, they have geographic advantages, and Vietnam has the advantage of planting acacia and Japanese partners accept Vietnam's acacia chip. While the supplies from Australia, Indonesia and Thailand are mainly eucalyptus chips. So, it is necessary to build the brandname for Vietnam's woodchip industry from acacia, but one of the difficulties is that households are allocated a very small area of land with only 0.5 ha each household, it is very difficult to grow big trees.

TO SOLVE DIFFICULTIES

According to Huynh Van Hanh, there is no conflict between woodchips and woodworking industry as the woodchip industry uses the materials that it can not be used by the woodworking industry. But there is the arising problem of linking among the businesses of chip processing, and this has to be resolved as soon as possible, so that Vietnamese woodchip industry will not lose its position in the world market, as well as make sustainable development.

Meanwhile, Nguyen Ton Quyen pointed out that there are very good linkages in Vietnam, such as Nam Dinh Joint Stock Company, where uses 1 million m3 per year of material timber, thus it links many households. WoodsLand Joint Stock Company also has the link with households, supports households and consumes their

products to ensure quality supply as well as its legality.

Sharing this opinion, Le Khac Coi, Vice Chairman of Viet Nam Forest Owners Association said that the investment in woodchip industry shall support households. If the Government levies taxes, it can not affect the export price of woodchips, as oil price declines, it makes the woodchip price down and its competitiveness is greater, and taxes affect the purchasing price of raw materials from farmers. Thus, the reduction of the taxation and woodchips significantly affects the households.

Therefore, the core of this issue is that there is no competition between the woodchip industry with the woodworking one, there is only the impact on the afforestation households. Without the benefits of planting forests, they may not plant forests but doing other jobs may negatively affect the society. 



NĂM 2017: DẪM GỖ XUẤT KHẨU CÓ XU HƯỚNG GIẢM

Phát biểu tại Hội thảo về xuất nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam vào đầu tháng 10, ông Nguyễn Tôn Quyền, Tổng thư ký Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam (Vifores) cho biết: Ngành chế biến và xuất khẩu dăm gỗ của Việt Nam liên tục được mở rộng trong những năm vừa qua. Số lượng nhà máy chế biến dăm tăng rất nhanh, từ 47 nhà máy năm 2009 lên 130 nhà máy năm 2016. Lượng dăm gỗ xuất khẩu bình quân lên tới 7-8 triệu tấn dăm khô, tương đương 14-16 triệu m³ gỗ quy tròn, hầu hết là gỗ keo từ rừng trồng. Kim ngạch xuất khẩu dăm hàng năm lên tới khoảng 1 tỉ USD, chiếm 15% trong tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ của cả nước.

Giá xuất khẩu dăm có xu hướng đi xuống và đây là một trong những thách thức lớn nhất cho sự phát triển bền vững của ngành dăm. Giá dăm (FOB) lên đỉnh điểm năm 2015, ở mức khoảng 145 USD/tấn. Đến 2016, giá giảm xuống chỉ xuống còn 137 USD/tấn. Mức giá bình quân trong 6 tháng đầu 2017 chỉ đạt khoảng 132 USD/tấn. Thông tin từ một số doanh nghiệp trực tiếp tham gia xuất khẩu cho thấy giá xuất khẩu tiếp tục giảm sâu trong quý ba năm 2017 và có khả năng còn tiếp tục giảm trong những tháng cuối năm.

Chất lượng dăm gỗ của Việt Nam hiện vẫn chưa được kiểm soát; một số doanh nghiệp sản xuất dăm có chất lượng kém, làm ảnh hưởng đến hình ảnh của cả ngành dăm, tạo cơ hội cho người mua dăm đưa ra các yêu cầu giảm giá. Nguồn cung dăm trên thế giới với chất lượng cao có xu hướng tăng, đặc biệt là tại Australia. Giá dăm gỗ giảm không chỉ tác động trực tiếp đến hình ảnh sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp dăm Việt Nam mà còn làm ảnh hưởng tới hàng nghìn hộ trồng rừng, là những người cung nguyên liệu cho ngành dăm.

Dăm gỗ của Việt Nam được xuất khẩu qua nhiều cảng biển khác nhau, chủ yếu tập trung ở dải ven biển miền Trung và một số cảng ở vùng Đông Bắc. Đây cũng chính là địa bàn tập trung nhiều diện tích rừng trồng, là nguồn nguyên liệu cho ngành dăm. Các cảng có lượng dăm xuất khẩu lớn nhất bao gồm cảng Cái Lân, Nghi Sơn, Qui Nhơn và Dung Quất. Trong 6 tháng đầu 2017, lượng và giá trị dăm gỗ xuất khẩu qua 4 cảng này như sau: Cảng

Cái Lân: 0,78 triệu tấn, 105,3 triệu USD; Cảng Nghi Sơn: 0,48 triệu tấn, 63,6 triệu USD; Cảng Quy Nhơn: 0,55 triệu tấn, 72,7 triệu USD; Cảng Dung Quốc: 0,5 triệu tấn, 63,8 triệu USD.

Keo/tràm là loài gỗ được sử dụng nhiều nhất trong nguyên liệu dăm. Năm 2016, lượng keo tràm được sử dụng làm nguyên liệu dăm lên tới 6,57 triệu tấn, chiếm 90% trong tổng khối lượng keo xuất khẩu. Trong cùng năm, giá trị kim ngạch xuất khẩu dăm được làm từ loài này lên tới trên 900 triệu USD. Trong 6 tháng đầu 2017, lượng gỗ keo/tràm sử dụng làm nguyên liệu dăm lên tới gần 4 triệu tấn, đem lại trên 520 triệu USD về kim ngạch.

Ông Nguyễn Tôn Quyền phân tích: Các con số về lượng và kim ngạch xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm 2017 cho thấy thông điệp rất rõ ràng rằng ngành dăm vẫn tiếp tục mở rộng, mặc dù chính phủ đã có những biện pháp can thiệp về thuế, nhằm hạn chế sự phát triển của ngành. Tuy nhiên, đã xuất hiện một số tín hiệu cho thấy nếu không thay đổi, ngành sẽ khó có khả năng tồn tại một cách bền vững. Một trong những thách thức lớn nhất hiện nay của ngành là xu hướng giảm giá xuất khẩu. Điểm quan trọng ở đây là giá dăm gỗ của Việt Nam xuất khẩu vào các thị trường chính như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc luôn thấp hơn giá dăm xuất từ các đối thủ cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp của Việt Nam là các doanh nghiệp từ Australia, Chile và Thái Lan. ▽



2017: WOODCHIPS EXPORTS TEND TO DECREASE

Speaking at the workshop on the import and export of Vietnam timber and wood products in early October, Nguyen Ton Quyen, General Secretary of the Vietnam Timber and Forest Products Association (Vifores) said that the processing and export of Vietnam's woodchips have been continuously expanded for recent years. The processing factories of woodchips have grown very rapidly, from 47 ones in 2009 to 130 ones in 2016. The average volume of exported woodchips is 7-8 million tons of dry woodchips, equivalent to 14-16 million m³ of logs, mostly acacia from plantations. Annual woodchips exports is about US\$1 billion, accounting for 15% of the total export turnover of timber and wood products in the whole country.

The export prices of woodchips tend to decrease and this is one of the biggest challenges for the sustainable development of the woodchip industry. Its FOB price peaked in 2015 around US\$145 per ton. In 2016, the price dropped to US 137 per ton. The average price in the first 6 months of 2017 was only about US\$132 per ton. The information from some enterprises which directly involve in export shows that the export prices continue to fall deeply in the third quarter of 2017 and possibly continue to decrease in the last months of the year.

The quality of Vietnam's woodchips has still been under control; some companies manufacture the woodchips with poor quality and affect the image of the woodchip industry, which make the opportunity for the woodchip purchasers to discount prices. The international woodchip supply with high quality tends to increase, especially in Australia. The reduction of woodchips does not only affect directly the business of Vietnamese woodchip enterprises, but also affects the thousands of forest planters who supply timber materials to the woodchip industry.

Vietnam's woodchips are exported through many seaports, mainly in the Central Coast and some ports in the Northeast. These areas concentrate on many afforestation areas which provide the materials to the woodchip industry. The ports with the largest export volume include Cai Lan, Nghi Son, Qui Nhon and Dung Quat. In the first 6 months of 2017, the export volume and value of woodchips through four ports, as follows: Cai



Lan port: 0.78 million tons, US\$105.3 million; Nghi Son port: 0.48 million tons, US\$63.6 million; Quy Nhon port: 0.55 million tons, US\$72.7 million; Dung Quoc port: 0.5 million tons, US\$63.8 million.

Acacia/Melaleuca are the most used wood species for making woodchips. In 2016, the volume of acacia/melaleuca were used as woodchip materials up to 6.57 million tons, accounted for 90% of the total volume of export acacia. In the same year, the exports value of woodchips from these species reached over US\$900 million. In the first 6 months of 2017, the acacia/melaleuca used as woodchip materials were up to nearly 4 million tons, gained over US\$520 million in turnover.

Nguyen Ton Quyen analysed: The figures on volume and export turnover in the first 6 months of 2017 presented the clear message that the woodchip industry still continues to expand, although the Government has been having the solutions of tax in order to limit the development of the industry. However, there have been some signs that if unchanged, the industry will be unlikely to survive sustainably. One of the biggest challenges which the industry is facing today is the trend of decreasing export price. The important thing here is that the export price of Vietnam's woodchips to main markets such as China, Japan and Korea is always lower than the export price from Vietnam's direct competitors from Australia, Chile and Thailand. ▽

MỸ: NHẬP KHẨU NỘI THẤT GỖ GIẢM

Nhập khẩu đồ gỗ nội thất ở khu vực Mỹ đang có xu hướng giảm đến 3% trong vài tháng qua, bất chấp việc nhu cầu đồ gỗ nội thất vẫn phòng đang tăng trong thời gian này. Tuy nhiên, so với cùng năm ngoái, nhập khẩu đồ gỗ nội thất lại tăng tới 10%. Các báo cáo của Mỹ cho thấy, hầu hết các nước xuất khẩu chính vào thị trường này đều giảm qua từng tháng,

nhưng giảm mạnh nhất là hai nhà xuất khẩu Canada và Indonesia, trị giá nhập khẩu đồ gỗ nội thất từ Indonesia chỉ đạt 37,1 triệu USD, thấp hơn so với cùng thời điểm năm 2016. Chỉ có duy nhất Mexico vẫn là nhà xuất khẩu đồ gỗ chủ lực vào thị trường Mỹ, và tăng tới 11% về giá trị so với năm trước. 



HÀ LAN: GIẤY CHỨNG NHẬN GỖ KẾT NỐI VỚI FSC VÀ PEFC

Viện nghiên cứu gỗ độc lập Hà Lan Stichting Hout vừa tiết lộ một kế hoạch mới về việc cung cấp giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ để bảo đảm cho các khách hàng của họ có thể yên tâm 100% vào nguồn gốc hợp pháp, cũng như đảm bảo sự phát triển bền vững của rừng. Tổ chức STIP (Sản phẩm gỗ bền vững) được cho là sẽ tham gia vào kế hoạch này, để cùng với

Stichting Hout đề xuất lên Chính phủ Hà Lan thực thi giấy phép tuân thủ các qui định về lâm luật của quốc tế. Ông Oscar Van Doorn, Giám đốc điều hành của Stichting Hout cho biết, ông sẽ tìm kiếm sự ủng hộ từ các tổ chức khác của Hà Lan như Ủy ban kiểm định và đánh giá gỗ Hà Lan, tổ chức Hành động xanh và tổ chức Hiệp ước gỗ Hà Lan tạo ra một hành lang pháp lý cho giấy phép này. 



TRUNG QUỐC: NGÀNH CÔNG NGHIỆP GỖ CÓ XU HƯỚNG CHUYỂN ĐỔI

Ngành công nghiệp gỗ và lâm nghiệp Trung Quốc đang có những dấu hiệu thay đổi trong vòng 5 năm qua. Trữ lượng rừng được mở rộng và giúp cho các ngành công nghiệp khác phát triển ổn định hơn. Theo Kế hoạch 5 năm của chính phủ nước này về phát triển ngành công nghiệp lâm nghiệp, tổng giá trị ngành công nghiệp gỗ Trung Quốc đạt tới 8,7 nghìn tỉ

nhân dân tệ trong vài năm qua. Và xa hơn, một kế hoạch chuyển đổi ngành gỗ công nghiệp Trung Quốc hướng tới sự đổi mới toàn diện và quản lý thông qua công nghệ tiên tiến. Kế hoạch này cũng sẽ giải quyết những thách thức về việc đưa ngành công nghiệp gỗ Trung Quốc dẫn đầu thế giới trong vài năm tới. 

INDONESIA: GỖ ĐÓNG VAI TRÒ TRONG CHÍNH SÁCH NHÀ CỬA

Trường đại học Triskti, một trường tư ở thủ đô Jakarta Indonesia vừa đưa ra một báo cáo khoa học cho thấy, việc đầu tư công nghệ vào ngành công nghiệp gỗ, hay các nghiên cứu khoa học về gỗ đóng góp rất lớn cho những chính sách phát triển xã hội của chính phủ nước này, cụ thể là chính sách nhà ở xã hội. Cốt lõi trong báo cáo khoa học này chính là

luận điểm gỗ có nhiều lợi thế hơn so với các vật liệu xây dựng khác, đồng thời, chi phí xây nhà xã hội sẽ rẻ hơn, với gỗ composit hay các loại sản phẩm khác từ gỗ. Ông Nirwono Joga, giáo sư của Triskti kêu gọi các nhà làm chính sách và các nhà khoa học trong ngành gỗ ngồi lại với nhau để tìm ra các hướng phát triển mới cho chính phủ Indonesia. 

Mực in gỗ: Sự đột phá của KHOA HỌC

THEO USA TODAY

Hãng sản xuất máy in Canon Hoa Kỳ cho hay họ đã chế tạo ra loại mực có thể chống được tia cực tím UV dành cho dòng máy in phẳng Océ Arizona, bao gồm cả mực UVgel được tung ra mới đây.

Loại mực in này sử dụng chủ yếu với vật liệu xây dựng, sơn phủ, nội thất, đồ gỗ, sản phẩm làm sạch và thiết bị điện tử. Việc đa dạng hóa khách hàng sử dụng Océ Arizona chấp nhận in bằng gỗ trên đồ gỗ và tủ đã cho thấy tầm quan trọng của việc xác nhận độc lập lượng khí thải hóa học của mực, cung cấp cho khách hàng và người tiêu dùng sự tin tưởng cao về tính phù hợp của chúng.

Alberto Uggetti, Phó Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc phụ trách môi trường UL cho biết “UL khuyến khích các công ty kiểm nghiệm các công nghệ nhằm đảm bảo các thuộc tính tốt và điều này đặc biệt quan trọng trong các môi trường nhạy cảm như bệnh viện,

trường học và các nơi công cộng khác”, “Vì lý do này, chúng tôi chúc mừng Canon với công nghệ của mình, họ đã đạt được chứng chỉ bền vững”.

Tâm điểm của máy in Océ Colorado 1640 được tung ra mới đây là công nghệ UVgel của Canon. Océ Colorado 1640 được công nhận là loại máy in có tính năng cao cấp và hiệu suất cao, được thiết kế vượt trội với các ứng dụng trong nhà và ngoài trời ngày càng được sử dụng rộng rãi trong nhiều môi trường khác nhau. Như vậy, chứng nhận an toàn là rất cần thiết làm nên thành công bền vững và tác động đến khách hàng trên toàn cầu.

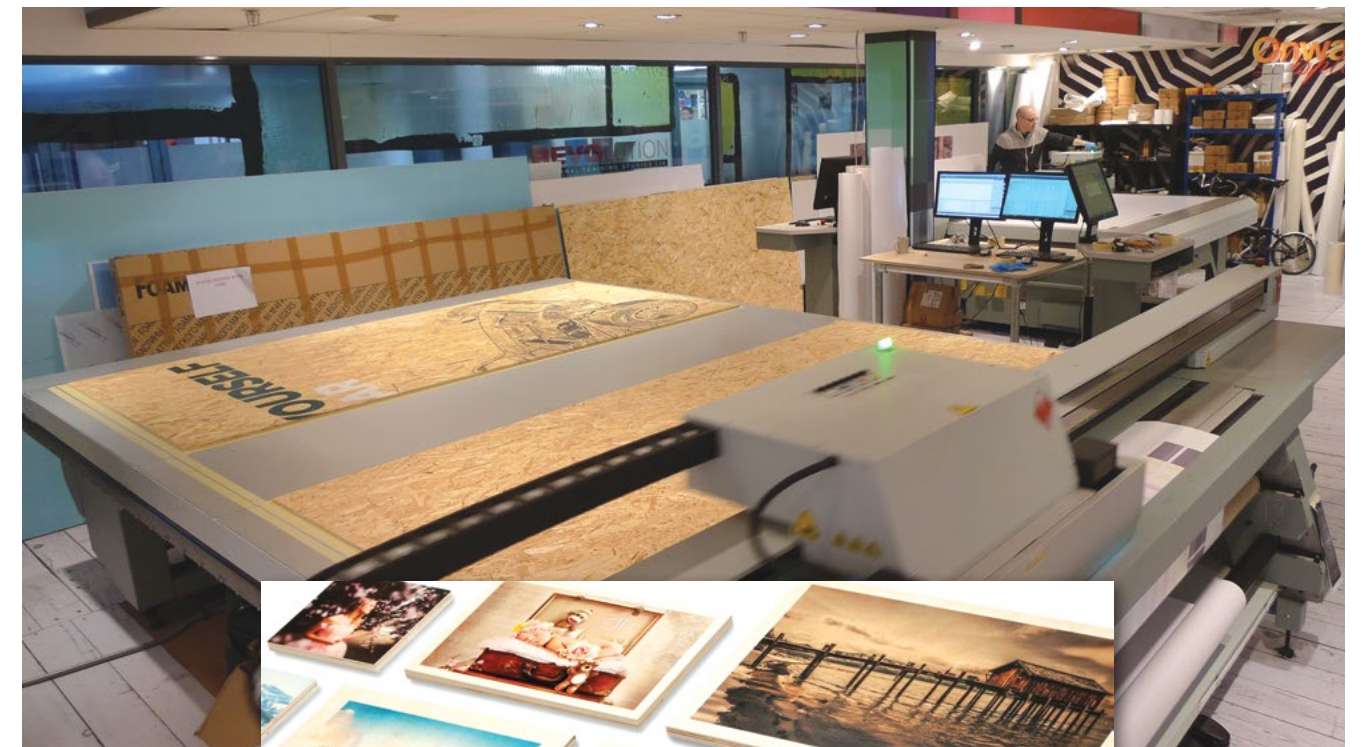
Ông Toyotsugu Kuwamura, Phó Chủ tịch điều hành kiêm Tổng giám đốc, nhóm xây dựng các Giải pháp Kinh doanh của Công ty Canon USA, Inc cho biết “Chúng tôi tự hào đưa ra tuyên bố này vì chúng nhận UL Greenguard thể hiện cam kết của Canon trong việc cung cấp sản phẩm khiến khách hàng tin tưởng. Điều quan trọng đối với khách hàng lớn

của chúng tôi cần biết rằng chúng tôi luôn nỗ lực, cả trong nội bộ lẫn với các đối tác để có được những loại mực này được thử nghiệm và công nhận vì lượng khí thải thấp”.

Các sản phẩm có chứng nhận của UL Greenguard được kiểm định một cách độc lập để chứng minh chúng đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về khí thải hóa học của bên thứ ba. Mực Océ UV sử dụng cho các máy in phun định dạng Arizona có mùi ít, mực phát thải thấp, tạo ra hình ảnh sống động, chất lượng cao và có độ bám dính cao trên nhiều loại hình phương tiện.

CÔNG NGHỆ ĐỘT PHÁ

Đi đầu trong việc cung cấp các mẫu lớn của Canon, công nghệ UVgel mới là những hỗ trợ tạo nên năng suất thể mới của Océ Colorado 1640 và khiến công ty trở thành đơn vị tiên phong trong các giải pháp nghệ thuật đồ họa. Mực gel độc đáo có gam màu tuyệt đẹp, độ sâu và chi tiết màu nổi



bật và độ phủ đẹp mịn khiến các bản in của nó phù hợp với cách sắp xếp trong nhà với chất lượng cao. Do quá trình bảo dưỡng LED nhanh và sơn chống trầy xước, các bản in UVgel có thể được sử dụng ngay từ máy in.

Chứng nhận Vàng Greenguard

cho thấy các loại mực UVGel và Océ Arizona đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt nhất và đảm bảo sự an toàn về môi trường UL đối với phát thải hóa học. Điều này khiến cho công nghệ của Canon nằm trong nhóm các công ty ưu tú và có các sản phẩm ưu việt có tên tuổi.

Nhận thấy tầm quan trọng của chứng nhận này, Kuwamura cho biết thêm, “Chúng tôi tin tưởng rằng các loại mực có phát thải thấp của chúng tôi sẽ tiếp tục được công nhận độc lập và tăng hiệu suất sử dụng của khách hàng khi họ theo đuổi các ứng dụng in mới”.



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN XUẤT KHẨU ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Khu công nghiệp Hà Cầm, Hòa Thọ Tây, Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng
Tel: +84 0236 3 630 999
Tổng giám đốc: Huỳnh Trinh
Email: huynhtrinhdfp@gmail.com

Di động: +84 913 403 921
Web: http://dfp.com.vn/

Sản phẩm: Sản xuất, chế biến các sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu và nội địa



Siêu thị nguyên liệu Gỗ Tây của Công ty TAVICO



Sản phẩm gỗ trưng bày tại showroom Công ty TAVICO

KHAI MỞ THỊ TRƯỜNG, HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN

▼ GỖ VIỆT

Đó là chia sẻ của Ông Võ Quang Hà, Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Tân Vinh Cửu (TAVICO), theo đó từ 1/12/2017 – 15/2/2018, Công ty TAVICO sẽ tổ chức Hội chợ đồ gỗ cuối năm với mô hình showroom kết hợp chợ đầu mối đồ gỗ đầu tiên tại Việt Nam, đây là cơ hội để các doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ khai mở thị trường nội địa, thông qua giới thiệu sản phẩm và bán sỉ cùng lúc cho nhiều nhà bán lẻ.

“Đối tượng mà chúng tôi nhắm đến là những doanh nghiệp muốn “đứng 2 chân” vừa xuất khẩu vừa phục vụ trong nước. Đây cũng là đầu mối cung cấp hàng giá sỉ, vì vốn dĩ khu vực Hồ Nai đã nổi tiếng từ lâu là nơi cung cấp hàng giá sỉ. Điều quan trọng hơn, nơi đây ngoài vai trò của một chợ đầu mối gỗ, còn là nơi tạo cho người tiêu dùng nhiều lợi ích qua lựa chọn, mua hàng dễ dàng hơn”, ông Võ Quang Hà chia sẻ với Tạp chí Gỗ Việt về chương trình này.

Theo ông, mô hình này sẽ tạo sự đột phá cho ngành ở khía cạnh chiếm lĩnh thị trường nội địa và mở rộng ra thị trường quốc tế?

Mô hình này ở nước ngoài rất phổ biến, nhưng ở Việt Nam nhìn chung vẫn còn mới. Chúng ta có nhiều làng

nghề nhưng xu hướng là sản xuất hàng giá rẻ và chất lượng thả nổi, trong khi các nhà máy lớn vẫn chưa mặn mà lắm. Chợ đầu mối gỗ sẽ là nơi giao thoa những nhu cầu khác nhau và đưa “Siêu thị gỗ Tây” lên một tầm cao hơn.

Đến thời điểm này, toàn bộ các gian hàng hội chợ đồ gỗ cuối năm đã kín chỗ. Đó là nhu cầu có thật của DN, họ cần một nơi để trao đổi và mua bán. Hiện nay, mỗi gian hàng có mức giá thuê 30.000 đồng/m²/tháng, mỗi gian rộng 120m², giá thuê một tháng 3.600.000 đồng/gian. Đây là mức giá rất tốt, vì chúng tôi không đặt nặng vào lợi nhuận mà mong muốn tạo sân chơi cho các DN. Sau hội chợ này, ai cũng muốn tiếp tục kinh doanh. TAVICO muốn đáp ứng điều đó cho các DN.

Ông có thể cho biết những lợi ích cụ thể và giá trị gia tăng mà TAVICO sẽ đem lại cho doanh nghiệp và thị trường như thế nào?

Sâu xa của vấn đề vẫn là chúng tôi muốn đem lại lợi ích của gỗ Tây cho người Việt. Hiện nay tỉ lệ sử dụng gỗ Tây trong nước tăng dần lên so với lượng xuất khẩu. Lượng gỗ TAVICO bán cho các DN sản xuất hàng nội địa và DN làm hàng xuất khẩu ở mức 50-50. Tại Trung Quốc, tỉ lệ gỗ Tây phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu là 80-20. Xu hướng sử dụng gỗ Tây trong sản xuất nội thất tăng lên, lợi ích mà mô hình chợ đầu mối mang lại là người tiêu dùng có nhiều lựa chọn mặt hàng phù hợp, ổn định về giá cả và chất lượng. Nhà phân phối sẽ dễ dàng lựa chọn điểm đến để xuất hàng. Đặc biệt, khu vực Hồ Nai có vị trí rất thuận lợi, là cái nôi về ngành gỗ của toàn miền Nam. Hơn nữa, Tavico có mặt bằng lớn, thông thoáng thuận lợi cho mua bán và xuất nhập hàng. Đặc biệt ngoài việc mua hàng hóa tại Tavico, khách hàng sẽ thích thú với một không khí chân tình rạo rực chào đón dịp Noel, năm mới và Tết, với đầy đủ dịch vụ ăn uống như Nhà hàng Nhật Hinoki, café Gỗ Tây, sân chơi ca nhạc, điểm chụp hình...

Ngoài đầu mối nguyên liệu, theo ông, mô hình này có thể kết nối các ý tưởng thiết kế trong ngành gỗ không?

Các đơn vị thiết kế tại Việt Nam đa phần là nhỏ, người sáng tạo cũng là người chủ. Các công ty lớn về thiết kế lại chú tâm nhiều vào làm hàng may đo, đầu thầu..., xu hướng này phổ biến hơn làm hàng đại trà, tức là tự thiết kế và làm ra sản phẩm để bán trực tiếp. Vấn đề nữa ở Việt Nam là việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền sáng tạo mẫu mã vẫn chưa được tốt. Chúng ta không lạ gì một mẫu mã hôm nay bán chạy lập tức ngày mai đã bị sao chép, xuất hiện đầy rẫy ở các xưởng gia công. Đó cũng là lý do nhiều nhà sản xuất lẫn nhà thiết kế dù rất quan tâm nhưng họ lại chưa mặn mà lắm với mô hình chợ trao đổi ý tưởng. Khi đi sang nhiều nước, thấy họ làm được điều này tôi rất thích nhưng áp dụng nó vào Việt Nam lại chưa phải lúc chín muồi.

Với mô hình chợ đầu mối đồ gỗ, TAVICO mong muốn tạo ra xu hướng sản xuất nào cho ngành chế biến gỗ trong nước?

TAVICO trăn trở về ngành gỗ Việt Nam thật sự mạnh. Chúng ta nhìn

nhận yếu tố “mạnh” phải là cộng đồng DN Việt Nam mạnh. Hiện nay, các DN nước ngoài có mặt ở Việt Nam rất nhiều. Trong số hơn 7 tỉ USD xuất khẩu của ngành gỗ, thật sự chúng ta có được bao nhiêu và giữ lại cho Việt Nam được bao nhiêu? Hay chỉ là nơi bán sức lao động của nhân công?

Nói “ngành chế biến gỗ Việt Nam” thì phải là các DN Việt Nam thực thụ chứ không phải là những DN đầu tư vào Việt Nam. Là người phân phối gỗ, tôi biết rất rõ làm ngành này cần mặt bằng lớn, bỏ vốn ban đầu nhiều, vòng quay thu hồi vốn lâu. Xu hướng của thế giới là phân chia chuỗi chuyên nghiệp hóa, từ nguyên liệu đến chế biến, gia công... giúp cho cả ngành đều mạnh.

May mắn và niềm vui của TAVICO là nhận được sự ủng hộ của nhiều DN để cộng lực với nhau tạo ra một chuỗi lành mạnh, xóa bỏ đi suy nghĩ yếm thế về quy mô sản xuất nhỏ để chấp nhận và thích nghi một cuộc chơi mới, đủ sức cạnh tranh. Các DN nhanh chóng phải thay đổi tư duy. Thay vì bó hẹp phạm vi thì mở lòng ra với nhau để cùng làm.

Cảm ơn ông về cuộc trao đổi này! ▼

CÔNG TY HÀO HƯNG:

Mô hình phát triển bền vững

TRẦN TOÀN

Là một trong những doanh nghiệp đi đầu trong việc tạo ra nền tảng cho sự phát triển ổn định, Công ty Hào Hưng đã cho thấy họ xứng đáng là mô hình cần nhân rộng với các doanh nghiệp sản xuất dăm gỗ.

Cơn bão số 10 vừa rồi đã khiến Công ty Hào Hưng bị thiệt hại khoảng 3 tỉ đồng, đó là con số lớn trong thời điểm hiện tại, khi giá trị xuất khẩu dăm gỗ tăng chậm, giá giảm mạnh, thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản giảm, nhưng Hào Hưng vẫn biết cách vượt qua khó khăn, khi đã tạo dựng được cơ sở vững chắc cho sự phát triển của mình.

MÔ HÌNH HÀO HƯNG

Theo đại diện của công ty cho biết, nhiều nhà nhập khẩu dăm phía Trung Quốc đã nắm được chi tiết các đơn vị chế biến dăm gỗ của Việt Nam, và còn nắm được cả nguyên liệu đầu vào



của các doanh nghiệp trong nước, như mua nhiều hay ít, nơi nào nhiều hàng, nơi nào ít hàng, với những chi tiết như vậy, nên các doanh nghiệp của Trung Quốc đều kiểm soát được giá đầu ra. Các công ty lớn của Trung Quốc hay Hàn Quốc cũng đã sử dụng phương pháp này, nên biết được doanh nghiệp nào tồn nhiều hàng để ép giá thấp, nếu không bán, họ sẽ chuyển sang mua dăm của nước khác.

Nhưng Hào Hưng không nằm trong số những doanh nghiệp bị ép giá, khi đã có vùng quy hoạch nguyên liệu của mình, bằng cách liên kết với người dân để trồng rừng có gỗ lớn, sau đó phân loại để chế biến và xuất khẩu. Đó là cách để đứng vững trước sức ép từ các tập đoàn lớn của Trung Quốc, khi Hào Hưng chủ động được nguồn nguyên liệu, khi đầu tư vào giống cây chất lượng cao, để sau 5 năm, người trồng rừng có thể bán được gỗ lớn.



Dăm gỗ của công ty Hào Hưng tại Cảng Thanh Hóa

Hào Hưng không chỉ cung cấp cây giống, cung cấp phân bón, cung cấp khoa học kỹ thuật, hướng dẫn và tập huấn cho người dân trồng rừng theo hướng rừng gỗ lớn, lên luôn phương án thiết kế rừng. Khi có thiết kế rừng, công ty sẽ yêu cầu người dân trồng từ thời điểm nào tới thời điểm nào mới được khai thác, có quy định kỹ thuật để kiểm soát chặt chẽ vấn đề này.

Mỗi một hộ trồng rừng được công ty đầu tư 8 triệu/ha, sau 5 năm trồng rừng, công ty mới khai thác và tính toán các chi phí đầu tư. Diện tích đầu tư vùng nguyên liệu của Hào Hưng hiện tại ở Hà Giang là 31.000 ha, (đang bắt đầu kiểm đếm và đến bù). Ở Quảng Ninh quy hoạch 20.000 ha. Vùng quy hoạch nguyên liệu ở Quảng Nam là 25.000 ha. Ngoài ra, công ty còn đang hoàn tất các thủ tục chuyển đổi từ rừng

nghèo kiệt, trồng lại và hợp tác với người trồng rừng sâu hơn.

SỰ HỖ TRỢ CỦA CHÍNH SÁCH

Ông Thăng Văn Thông, giám đốc công ty Hào Hưng chi nhánh Hải Phòng cho biết, Hào Hưng hay bất kỳ doanh nghiệp chế biến dăm nào khác ở Việt Nam luôn cần được Nhà nước có những chính sách hỗ trợ khuyến khích người dân trồng rừng gỗ lớn, khi trồng được rừng gỗ lớn thì khối lượng dăm chế biến sẽ ít đi. Khối lượng dăm ít đi thì đầu tư nước ngoài về dăm sẽ bị hạn hẹp, lúc đó các doanh nghiệp của Trung Quốc hay Hàn Quốc sẽ tự động rút lui, không ép giá các doanh nghiệp trong nước nữa, và sự đầu tư của họ chủ yếu mang tính thương mại. Đó là cách để khiến giá dăm gỗ Việt Nam cao

hơn và nguồn cung dăm gỗ của Việt Nam có giá trị hơn.

Hiện nay về mặt nguyên liệu gỗ, Nhà nước không có sự kiểm soát nguồn gỗ khai thác, người dân muốn khai thác bao nhiêu thì khai thác và bán theo suy nghĩ chủ quan của mình để giải quyết vấn đề về vốn và chi phí trồng rừng. Muốn thay đổi được điều này thì bắt buộc các DN lớn phải đầu tư vào lâm nghiệp hoặc phải hình thành liên kết thì các DN mới không bị ép giá trên thị trường.

Nếu, người trồng rừng không khai thác rừng non, thì lượng gỗ ít đi, sản lượng dăm ít đi thì sẽ giải quyết được vấn đề vốn trồng rừng, các doanh nghiệp nhỏ phải đi theo mô hình các doanh nghiệp lớn. Đó mới là những vấn đề cần giải quyết ở thời điểm này, để giúp dăm gỗ Việt Nam có chỗ đứng trên thị trường thế giới. 

HAO HUNG CO., LTD.

SUSTAINABLE DEVELOPMENT MODEL

TRAN TOAN

As one of the leading enterprises in creating the foundation for stable development, Hao Hung Company (Hai Phong Branch) has shown that they deserve to be the model which need to be multiplied with the woodchip production enterprises.

The recent No.10 typhoon has made the Hao Hung Company lose about VND3 billion, which is a big damage at present, when the export value of woodchips increases slowly, the price falls sharply, Chinese, Korean and Japanese market have reduced, but Hao Hung still knows how to overcome difficulties, has created a solid foundation for his development.

MODEL OF HAO HUNG COMPANY

According to the company's representatives, Chineseenterprises have understood the details of Vietnam's woodworking businesses, and they have also known the input materials of domestic enterprises, such as purchasing more or less, the places of supplying many or a few goods, with such details, the Chinese enterprises are controlling

the output price. Chinese or Korean large companies are also using this method, so they know which enterprises are stocked many goods to squeeze low prices. If Vietnamese businesses do not sell, they will transfer to other countries in order to purchase woodchips.

However, Hao Hung Company is not among those which are squeezed the price, once this company has its own raw material planning area, by linking it with the people to plant large timber, then grading them for processing and export. It is a way to stand up to the pressure from Chinese big corporations, when Hao Hung Company is active its material resources and it invests in high quality seedlings, so that after 5 years, forest growers can sell big timber.

Hao Hung Company not only provides seedlings, fertilizer, science and technology, instructs and trains farmers to plant forests in the direction of large timber forests, but it sets up the forest design. When having forest design, the company will ask the forest growers to plant with detailed time before harvesting and there are technical regulations to control this one.

Each plantation household was invested by the company at VND8 million per ha, after five years of plantation, the company harvested and calculated the investment costs. The current area of Hao Hung's raw material region in Ha Giang is

31,000 ha, which is beginning to forest inventory and compensate. Its area in Quang Ninh is 20,000 ha, in Quang Nam is 25,000 ha. In addition, the company has been completing the procedures for conversion from poor forests, replantation and deeper cooperation with forest planters.

SUPPORT OF POLICY

Mr. Thang Van Thong, Director Hao Hung Company - branch Hai Phong said that Hao Hung Company or any other processing enterprises of woodchips in Vietnam always need to be supported by the State policies in order to encourage the people to grow large timber forests, the volume

of processed woodchips will be less. If the woodchip volume is reduced, then the foreign investment in it will be limited. At that time, Chinese or Korean enterprises will automatically withdraw, the domestic enterprises shall not be squeezed the price because their investment is mostly commercial. This is a way to make the price of woodchips in Vietnam higher and the supply of Vietnam woodchips have higher value.

Currently, for timber materials, the State does not have control over the timber harvest, so many people harvest and sell them according to their own thinking to solve the problem of capital and forest

plantation cost. To change this, large enterprises have to invest in forestry or establish the linkages, this helps businesses not be squeezed the price in the market.

If forest planters do not harvest young forests, the volume of timber shall be reduced, which makes the the production of woodchips reduce, solves the problem of forest plantation capital, small enterprises must follow the model of large enterprises. Those are the issues which need to be resolved at this time in order to help Vietnamese woodchips have a position in the international market.▼



Mô hình trồng keo



MAY CUA RIP SAW SA-18



Máy xẻ gỗ của công ty chúng tôi là máy đa chức năng, sử dụng thép cường độ cao, hàn chuẩn, độ chính xác tốt, chất lượng cao. trải qua nhiều công đoạn gia công, xử lý, CNC với mức độ tinh vi chính xác nhất để chế tạo ra máy. đạt đến mức mỹ quan, thể tích máy và độ cân bằng của trục chuẩn 90 độ. chế tạo ra được lưỡi cưa tròn bền, mức độ chính xác cao, kẹp trước dựa trên nguyên liệu sản xuất chất lượng cao nhất.



San Jui

www.sanjui.com.tw

SAN JUI MACHINERY CO., LTD.

No.145, Lane, 565. Pu Tsu ST.,
Feng Yuan, Taichung Taiwan

Tel: 886-4-25245434

Fax: 886-4-25245820

E-mail: san.jui@msa.hinet.net



HỘI MỸ NGHỆ VÀ CHẾ BIẾN GỖ TP.HCM (HAWA)



CÔNG TY CP THỦ CÔNG MỸ NGHỆ GỖ
LIÊN MINH (HAWA CORP.)



HỘI CHỢ ĐỒ GỖ & TRANG TRÍ NỘI THẤT VIỆT NAM



Giờ mở cửa:

* 23/11/2017

10:00 - 21:00

* 24 - 26/11/2017

9:00 - 21:00

(Vào cửa tự do)



HAWA CORPORATION

185 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, TP.HCM

Tel: 028 3526 4714 / 15 / 16 - Fax: 028 3526 4718

Email: info@hawacorp.com.vn

Bảo trợ thông tin:

Doanh Nhân

GỖ VIỆT

Kinh tế Saigon

Tài trợ Kim Cương

Tài trợ Vàng



/vifahome

/vifahomevn

www.vifahome.vifafair.com

NỘI THẤT GỖ CÔNG NGHIỆP KÉM CHẤT LƯỢNG: Tác nhân gây ô nhiễm không khí trong nhà

 NAM ANH

Một trong những nguồn gây ô nhiễm không khí trong nhà lớn nhất là từ đồ nội thất, đặc biệt là nội thất làm từ gỗ công nghiệp kém chất lượng, đó là một trong những vấn đề lớn được nêu ra tại hội thảo "Xu hướng sản xuất, sử dụng nội thất gỗ công nghiệp và những tác động đến chất lượng không khí trong nhà (IAQ)", được tổ chức vào tháng 10 vừa rồi

Nghiên cứu của Cục Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) cho thấy, ô nhiễm không khí trong nhà được là vấn đề được đánh giá nghiêm trọng và có mức độ gây tử vong cao nhất, vì có tới 80% - 90% hoạt động của con người diễn ra trong nhà. Một trong những nguồn gây ô nhiễm không khí trong nhà lớn nhất là từ đồ nội thất, đặc biệt là nội thất làm từ gỗ công nghiệp kém chất lượng...”, đó là một trong những thông tin được ông Phạm Văn Lương, Chủ tịch HPL Group chia sẻ tại hội thảo.

Tại hội thảo, các diễn giả đã chỉ ra các nguồn gây ô nhiễm không khí trong nhà bao gồm: khí radon từ vật liệu xây dựng, khí phát tán

từ việc đốt cháy nhiên liệu trong bếp, lò vi sóng, từ các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi từ các sản phẩm ví dụ như mỹ phẩm và chất tẩy rửa, các chất gây nhiễm khuẩn sinh học từ con người, vật nuôi, cây cảnh và đặc biệt là Formadehyde từ các sản phẩm gỗ ép như đồ nội thất, cửa...

Hiện Việt Nam có gần 7.000 doanh nghiệp tham gia vào thị trường sản xuất đồ nội thất gỗ, trong đó có gần 3.000 doanh nghiệp tập trung vào xuất khẩu. Năm 2016, giá trị sản xuất của ngành đồ gỗ nội thất đạt 770 triệu USD và dự kiến sẽ vượt mức 1,1 tỉ USD vào năm 2020. Tuy nhiên, có tới hơn 80% sản phẩm nội thất trên thị trường được làm từ gỗ công nghiệp và phần lớn được sản xuất bởi các xưởng gia công, hộ

sản xuất tại các làng nghề do đó khó kiểm soát formaldehyde trong sản phẩm nội thất...

TS.Trịnh Minh Đạt, Giám đốc Trung tâm Vật liệu xây dựng hữu cơ và Hóa phẩm xây dựng - Viện vật liệu xây dựng, Bộ Xây dựng cho biết: “Formaldehyde là chất cực độc có trong keo gắn gỗ dùng trong chế biến gỗ nhân tạo (gỗ công nghiệp). Formaldehyde có thể tồn dư trong các sản phẩm gỗ nhân tạo và phát tán ra không khí trong quá trình sử dụng.

Hiện Việt Nam mới đang xây

dựng dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về keo dán gỗ. Trước đó, trong quy chuẩn Việt Nam 06/2009 đã quy định nồng độ formaldehyde tối đa cho phép tồn tại trong không khí xung quanh trong vòng 1 giờ là 20 microgam trong 1m³. Quy định là vậy nhưng dường như chưa có sự kiểm soát cho vấn đề này”.

Ông Tagawa Daichi, Giám đốc Khu vực Đông Dương - Tập đoàn AICA (Nhật Bản) chia sẻ: “Khí formaldehyde không màu nhưng có mùi hăng rất mạnh. Với nồng

độ trên 0.1mg/kg trong không khí, formaldehyde hít phải gây kích ứng mắt và màng nhầy, rách, đau đầu, nóng ở họng và khó thở. Nếu uống phải dung dịch formaldehyde sẽ chuyển thành axit formic trong cơ thể, tăng hoạt động của tim, thở nhanh và nôn mửa, hạ thân nhiệt, hôn mê và tử vong.

Tại Nhật Bản, việc kiểm soát mức phát khí thải formaldehyde rất chặt chẽ, như sản phẩm muốn ra thị trường phải chịu nhiều khâu kiểm soát này...”. 



Poor quality laminated wood in furniture: AGENT CAUSES INDOOR AIR POLLUTION

 NAM ANH

One of the biggest sources of indoor air pollution is from the furniture, especially the furniture is made from poor quality laminated wood, which is one of the major issues raised at the workshop “Manufacturing trends use laminated wood for furnituyre and indoor air quality (IAQ) impacts”, held in October

A study by the US Environmental Protection Agency (EPA) found that indoor air pollution was the most seriously assessed problem and had the highest mortality rate, as 80 to 90% human movement takes place at home. One of the biggest sources of indoor air pollution is from the furniture, especially the furniture was made from poor quality laminated wood etc “, which is one of the information that is shared at the workshop by Pham Van Luong, Chairman HPL Group.

At the workshop, the speakers pointed out the sources of indoor air pollution including: radon gas from building materials, this gas emissions from burning fuel in the kitchen, microwave ovens, volatile organic compounds from products such as cosmetics and detergents, biological contaminants from humans, pets, ornamental plants and

especially Formadehyde from laminated wood products such as furniture, door etc.

At present, Vietnam has nearly 7,000 enterprises engaged in manufacturing wood furniture in the market, which nearly 3,000 ones are exporters. In 2016, the production value of the furniture industry will reach US\$770 million and it is expected to exceed US\$1.1 billion by 2020. However, over 80% of furniture in the market is made from laminated wood and most of them are manufactured by the processing plants and households in the craft villages so it is difficult to control formaldehyde in



the furniture etc.

Dr Trinh Minh Dat, Director of the Center for Organic Materials and Construction Chemicals - Vietnam Institute for Building Materials, Ministry of Construction said: “Formaldehyde is extremely toxic in wood glue used in processing artificial wood (laminated wood). Formaldehyde can be left in artificial wood products and dispersed into the air during using process.

Vietnam has been currently drafting

a national technical regulation on wood glue. Previously, the Vietnamese regulation 06/2009 which has defined the allowed maximum concentration of formaldehyde to exist in the surrounding air within 1 hour is 20 micrograms in 1m3. Although there is the regulation like that, it seems to be no control over this.”

Tagawa Daichi, Director of Indochina - AICA Group (Japan) shared that the formaldehyde gas is colorless but has a very strong pungent. At the concentration over 0.1mg / kg

in air, breathing the formaldehyde causes the irritation of the eyes and mucous membranes, tearing, headache, throat heat and dyspnea. If taken, the formaldehyde solution will be converted to formic acid in the body, it increases cardiac activity, rapid breathing and vomiting, hypothermia, coma and death.

In Japan, the control of formaldehyde emission levels is very tight, such as the products on the market are subject to many controlling stages etc”.

VÁN ÉP PHỦ PHIM

TRỤ SỞ CHÍNH
Lầu 11, toà nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi,
Quận Phú Nhuận, TP. HCM.

NHÀ MÁY SẢN XUẤT
Đường N2-N3 KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Huyện Tân
Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.




 0977 668 000
 sales@tekcom.vn
 tekcom.vn

Gỗ carbon hóa Nhật Bản:

KỸ THUẬT TRUYỀN THỐNG CHINH PHỤC THẾ GIỚI

GV



Tổ tiên, cư dân bản địa và người có yêu cầu tối thiểu; ba đối tượng này đã định hình kiến trúc Nhật Bản từ trong quá khứ, một quốc gia đã và đang là nguồn cảm hứng về văn hoá và công nghệ đối với rất nhiều nền văn hoá khác.

Trong những thập kỷ gần đây, các kỹ thuật phổ biến của Nhật Bản đã lan rộng khắp thế giới, không chỉ trong lĩnh vực công nghệ mà còn trong

các lĩnh vực kỹ thuật và nghệ thuật. Trong lĩnh vực kiến trúc, việc nắm bắt và tái phát minh các vật liệu và kỹ thuật xây dựng khác nhau, chẳng hạn như carbon hóa mặt ngoài gỗ đang là vấn đề tiếp tục được thảo luận.

Kỹ thuật phổ biến được biết đến tại Nhật Bản là Shou Sugi Ban, đến nay đã hơn ba trăm năm tuổi, kỹ thuật này được phát triển trên đảo Naoshima khi xử lý gỗ, sử dụng trong việc xây dựng các làng chài truyền thống. Việc xử lý này nhằm ngăn ngừa thiệt hại

đối với gỗ dưới tác động của biển. Ban đầu, quá trình này đòi hỏi phải đốt cháy lớp gỗ bên ngoài thông qua sử dụng lửa, tuy nhiên, phương pháp thường thấy hiện nay là các tấm ván được đốt bằng đuốc. Bằng cách làm như vậy, các sợi bên ngoài của gỗ buộc phải phản ứng chống lại mối, nấm, và các lực tự nhiên khác trong nhiều thập kỷ.

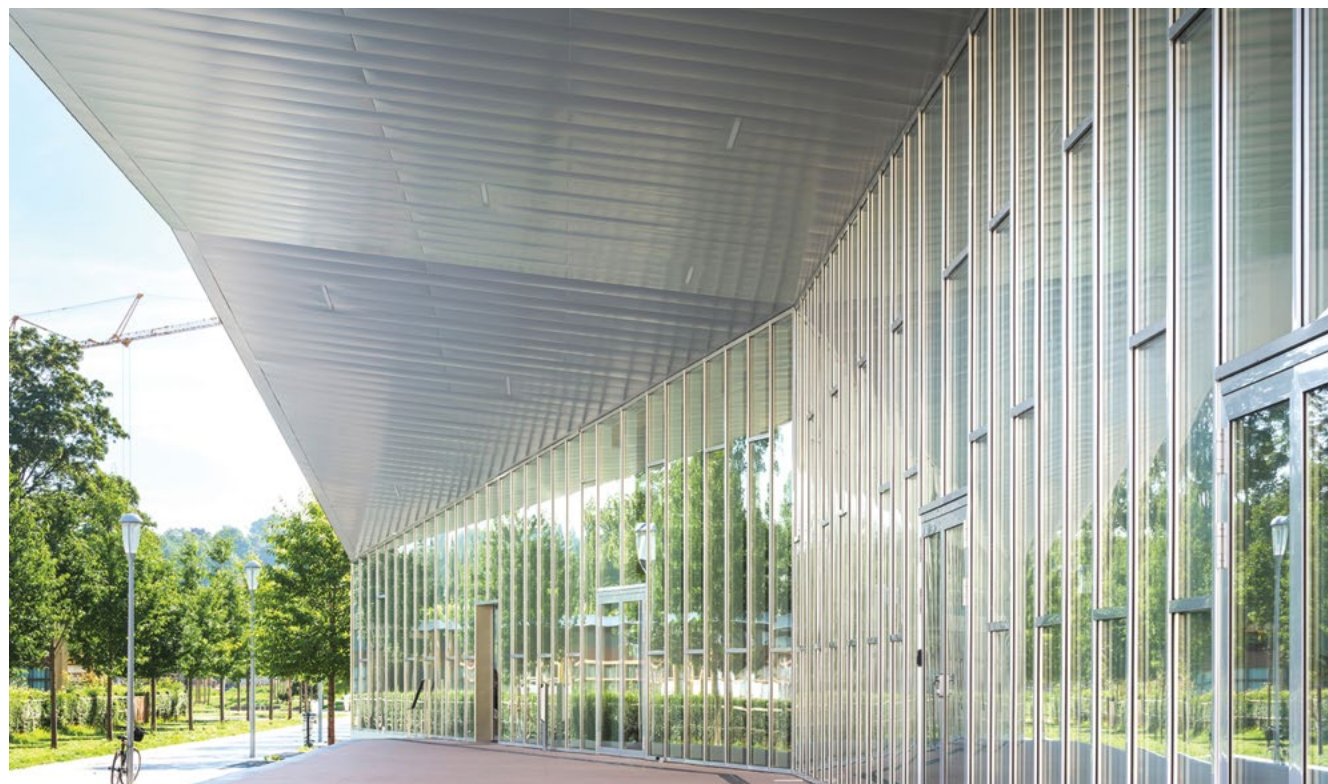
Quá trình carbon hóa phải được thực hiện thông qua các công ty hoặc các chuyên gia đã được đào tạo về kỹ

thuật. Quá trình bao gồm bốn bước. Bước thứ nhất, đốt gỗ, có thể được thực hiện trước khi lắp đặt hoặc được áp dụng trực tiếp trên bề mặt đã được cài đặt. Sau khi đốt cháy, gỗ được chải lên một lớp đất sét đặc biệt, loại bỏ lớp trên cùng của cacbon, đem đến cho gỗ độ bóng mới. Trong hai bước cuối, gỗ đã có tông màu đen – và một lớp chống thấm đặc biệt với dầu cây tuyết tùng nhằm đảm bảo sức chịu đựng lớn hơn, trước khi nhận được lớp bịt kín cuối cùng nhằm tránh các vết bẩn gây ra do bề mặt bị cháy.

Kiến trúc sư Nhật Bản Terunobu Fujimori đã sử dụng quá trình carbon hóa gỗ mà trước đây chỉ được sử dụng trong các dự án địa phương và đã đổi mới chúng. Kỹ thuật này của ông đã trở nên nổi tiếng, các tấm ván khít và được xử lý chống lại các tác động của thời gian, cũng như tạo thành các tác phẩm độc đáo đối với bề mặt gỗ.

Ở Nhật, kỹ thuật truyền thống đã được thay thế thông qua việc sử dụng và ứng dụng các vật liệu khác như polyme, đá và nhôm. Tuy nhiên, Fujimori là người đã phổ biến kỹ thuật này bằng việc đơn giản hóa, khiến nó lan ra ngoài biên giới Nhật Bản. Sự hiện diện đơn giản và đặc biệt của kỹ thuật này đã khiến cho các kiến trúc sư ở nhiều nơi khác nhau trên thế giới thích thú với nó, tự đổi mới bằng việc ứng dụng và cấu thành mới. **GV**





Carbonized Wood: A Traditional Japanese Technique That Has Conquered the World

GV

Ancestral, vernacular and minimalist; for many, these three words have come to define the architecture of Japan, a country that has served as a source of cultural and technological inspiration to countless cultures.

In recent decades, popular Japanese techniques have spread throughout the world, not only in the field of technology but also in technical and artistic areas. In architecture, the appropriation and reinvention of different materials and construction techniques, such as the

carbonization of wooden facades, has been a continuing theme.

The popular technique, now more than three hundred years old, that is known in Japan as Shou Sugi Ban, was developed on the island of Naoshima to treat wood used in the construction of traditional fishing villages. The treatment was designed to combat the damage to the wood caused by the effects of the sea. Originally, the process entailed burning the outer layer of the wood with the use of fire, however, the method usually now sees the boards charred by a torch. By doing so, the external fibers of the wood are forced

to react, leaving the wood behind immune to the attack of termites, fungi, and other natural forces for decades.

The carbonization process must be carried out by companies or specialists trained in the technique. The procedure consists of four steps. First, the burning of the wood, which can be done either before installation or applied directly to the installed facade. After firing, the wood is brushed with a special grit, removing the top layer of carbon, and giving the wood its new shade. In the last two stages, the wood—already

black in tone—receives a special layer of waterproofing with cedar oil to ensure greater resistance, before finally receiving a layer of sealant, to avoid stains being caused by the charred facade.

The Japanese architect Terunobu Fujimori appropriated the process of carbonization of wood, previously used only in vernacular projects, and innovated. His work gave notoriety to the technique, so that boards that had been sealed and treated against the effects of time also happened to give

singular compositions to his façades.

In Japan, the traditional technique had been replaced by the use and application of other materials such as polymers, stone, and aluminum. However, Fujimori was the one who popularized the technique by showing off its apparent simplicity, spreading it beyond the borders of Japan. The technique's austere and peculiar appearance has caused architects in different parts of the world to appropriate it, reinventing it with new applications and compositions. 



HỘI NGHỊ GỖ TOÀN CẦU: CHIẾN LƯỢC ĐỔI MỚI VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỊ TRƯỜNG - CHÌA KHÓA TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG



Toàn cảnh Diễn đàn gỗ Toàn Cầu tại Malaysia

Rất nhiều diễn giả là các quan khách đại diện cho các cơ quan chính phủ, các khu vực tư nhân và các nhà tư vấn đã trình bày một loạt các chủ đề trước các quan khách tham dự đến từ 20 quốc gia với chủ đề bao quát là: “Các chiến lược đổi mới và định hướng thị trường: Chìa khóa tăng trưởng bền vững”. Thủ trưởng vùng Sarawak phát biểu chính thức tại Hội nghị gỗ toàn cầu tổ chức tại Kuching, Malaysia, tháng 11 năm 2017.

Các bài trình bày được chuyển tải sáu chủ đề chính cùng với một diễn đàn:

- Triển vọng về gỗ toàn cầu: nhu cầu, nguồn cung và triển vọng
- Bộ gen và sự thực hành lâm sinh tốt: Yếu tố quyết định cho Năng suất và Khả năng sinh lời
- Các tiêu chuẩn, chứng nhận và nhân sinh thái của các ngành gỗ và sản phẩm gỗ: Ảnh hưởng và lợi ích đối với thị trường Châu Á.
- Vật liệu thay thế cho gỗ phục vụ các ngành dựa vào gỗ: Khả năng phát triển và Triển vọng
- Sự thay đổi về nhu cầu sử dụng đồ gỗ ở thành thị; làn sóng tiếp theo trong ngành gỗ nội thất; Thiết kế, Nguyên liệu sử dụng và Công nghệ
- Cách thức để các nước ASEAN có thể chuyển đổi ngành gỗ từ sản xuất theo đơn đặt hàng sang nâng cao giá trị gia tăng cao của sản phẩm.

DIỄN VĂN KHAI MẠC do Thủ trưởng YB DATUK AMAR HAJI AWANG TENGAH BIN ALI HASAN- Thủ trưởng thứ 2 phụ trách Phát triển Đô thị và các nguồn tài nguyên thiên nhiên và Bộ trưởng Bộ Phát triển Công

ngiệp và Doanh nhân của Sarawak trình bày:

“Gỗ và các sản phẩm gỗ là những mặt hàng quan trọng trong nền kinh tế toàn cầu. Năm 2015, trên cơ sở dữ liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), thương mại toàn cầu về gỗ và sản phẩm gỗ đạt 411,27 tỷ USD, tăng 5,7% so với số liệu được ghi nhận năm 2011 là 389,28 tỷ USD. Các sản phẩm chủ yếu được kinh doanh trên toàn cầu bao gồm các sản phẩm đồ gỗ đạt 158,86 tỷ USD, tiếp đến là gỗ xẻ đạt 68,27 tỷ USD, ván ép đạt 29,36 tỷ USD, đồ mộc và đồ gỗ trong xây dựng (BJC) đạt 27,99 tỷ USD.

Tương tự tại Malaysia, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của chúng tôi đã đạt trị giá 22,1 tỷ RM vào năm 2016. Con số này chiếm 17,92% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của lĩnh vực hàng hóa và 2,78% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Malaysia. Bộ Công nghiệp trồng trọt và Hàng hoá Malaysia dự đoán với đồng bạc xanh tăng giá, tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào năm 2017 sẽ tăng 5%, vì Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu đồ gỗ lớn nhất của Malaysia.

Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Sarawak vào năm 2016 là 5,9 tỷ RM, chiếm khoảng 27% tổng lượng gỗ xuất khẩu của Malaysia, điều này rất có ý nghĩa. Tầm quan trọng của ngành gỗ ở Sarawak cũng được thể hiện trong việc đã sử dụng 150.000 người làm việc trực tiếp và gián tiếp.

Tại Sarawak, Chính phủ Nhà nước công nhận tầm quan trọng của việc quản lý rừng bền vững (SFM) nhằm giải quyết các vấn đề suy thoái rừng và nạn phá rừng đã và đang nảy sinh ở một số nước phát triển nhanh. Chúng tôi cũng rất ý thức được sự cần thiết phải thông qua SFM, mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân cũng như bảo vệ môi trường sống của các khu vực rừng của chúng tôi. Tuy nhiên, hệ sinh thái rừng rất phức tạp và bị tác động nhiều bởi các yếu tố bên ngoài. Tương tự, các loại rừng khác nhau ở các vùng khác nhau trên thế giới đòi hỏi các chiến lược quản lý bền vững khác nhau. Vì vậy, chúng tôi tin rằng các tiêu chí để quản lý rừng bền vững phải liên tục thích nghi với hoàn cảnh mới; chúng phản ánh tình hình quốc gia, các điều kiện sinh thái và môi trường cụ thể

cũng như các khía cạnh xã hội, kinh tế, chính trị, văn hoá và tinh thần.

Tại Malaysia, hệ thống chứng chỉ gỗ Malaysia (MTCS) là một trong 37 hệ thống được chứng nhận theo Chương trình phê duyệt các quy trình chứng chỉ rừng (PEFC). MTCS là một hệ thống quốc tế được công nhận và Malaysia là nước đầu tiên trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương có được sự công nhận này thông qua sự xác nhận 5 năm đầu tiên của Hội đồng PEFC vào năm 2009. Hệ thống MTCS cũng đã được tái xác nhận vào tháng 7 năm 2014 trong 5 năm tiếp theo.

Cho đến nay, hơn 4,66 triệu ha hoặc khoảng 1/3 tổng số rừng phòng hộ vĩnh viễn trong nước đã được chứng nhận theo MTCS để cung cấp gỗ và các sản phẩm gỗ bền vững. Con số này tương đương với 9,6% từ 44 triệu ha rừng nhiệt đới được chứng nhận trên thế giới. Gần đây, MTCS cũng đã được Chính sách Mua sắm của Chính phủ Hà Lan chấp nhận là chứng nhận gỗ bền vững. Việc chấp nhận này đã đánh dấu một thành tựu đáng kể đối với ngành gỗ của Malaysia và chắc chắn sẽ mở ra nhiều cơ hội cho gỗ và các sản phẩm gỗ ‘Made in Malaysia’ tiến vào thị trường Liên minh châu Âu.

Liên quan đến việc này, Chính phủ bang Sarawak sẽ bắt buộc tuân theo cách tiếp cận từng giai đoạn, đối với tất cả những việc nhượng đất trồng gỗ ở Sarawak đều được chứng nhận quản lý rừng để tăng cường quản lý rừng bền vững ở Sarawak.

Chính phủ bang cũng đã tăng cường hệ thống xác minh tính hợp pháp của gỗ Sarawak (STLVS) bằng cách cung cấp một tiêu chuẩn chính thức bao gồm xác minh của bên thứ ba độc lập để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về mặt pháp lý theo pháp luật và quy định của Sarawak. Việc thực hiện đầy đủ STLVS sẽ giải quyết các vấn đề của các tổ chức phi chính phủ liên quan đến tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm gỗ lấy từ Sarawak.

Bộ của tôi đang thiết lập các định hướng rõ ràng và cam kết tăng cường tính thực thi của chúng tôi để chống lại và loại bỏ các hoạt động khai thác gỗ bất hợp pháp; đồng thời đảm bảo các bên liên quan trong ngành thực hiện một cách trung thành hoạt động Quản lý rừng bền vững. Chúng tôi cũng đặt mục tiêu giảm sự phụ thuộc vào rừng tự nhiên cho các nguyên liệu thô để cung cấp cho các nhà máy gỗ của chúng tôi. Hướng tới mục tiêu này, chúng tôi đang đầu tư vào hoạt động nghiên cứu và phát

triển (R&D) và đẩy mạnh việc thành lập một khu rừng công nghiệp vững mạnh và khả thi trong nước. Chính vì vậy, tôi cho rằng hội nghị này là một diễn đàn hợp lý và kịp thời giúp cho các thành viên trong ngành gỗ hiểu rõ hơn về những thách thức và các sáng kiến mang tính chiến lược đang được thực hiện nhằm nâng cao hiệu suất và khả năng cạnh tranh của ngành gỗ trong nước và quốc tế “.

Sau đó tại chương trình hội thảo, ông Richard Laity, phụ trách Dự án và Phát triển PEFC International khu vực Đông Nam Á đã có cơ hội trình bày trước các đại biểu thông tin cập nhật đầy đủ về sự tăng trưởng của PEFC tại khu vực Đông Nam Á, nơi một số quốc gia hiện đang xây dựng các chương trình chứng nhận rừng quốc gia nhằm nhận được sự chứng thực của PEFC. Đã có 37 nước trên thế giới có các chương trình quốc gia được thông qua, việc này khiến PEFC là đại diện lớn nhất chiếm khoảng 60% rừng được chứng nhận trên toàn cầu.

Các diễn văn tổng thể bao gồm:

“Những ảnh hưởng và lợi ích của TPPA và RCEP đối với ngành gỗ ở châu Á?” Tiến sĩ Amalina Ahmad Tajudin, Giảng viên chính, Đại học Sains Islam Malaysia

“Đánh giá tác động của COP 21 đối với rừng tự nhiên và rừng trồng ở Châu Á” của Ken Hickson, Chủ tịch sáng lập kiêm Tổng Giám đốc, Tổ chức Năng lực bền vững Châu Á (SASA)

‘Tổng quan về ngành lâm nghiệp và gỗ của Sarawak’ của Tuấn Haji Sapuan Ahmad, Giám đốc Sở Lâm nghiệp, Sarawak Hai ngày sau đó đã đề cập đến ‘Triển vọng Gỗ toàn cầu: Nhu cầu, Cung cấp và Triển vọng’, ‘Bộ gen và sự thực thi lâm sinh tốt’, ‘Tiêu chuẩn, Chứng nhận và Nhân sinh thái’, ‘Vật liệu thay thế’, ‘Sự biến đổi thành thị’ và ‘Làn sóng tiếp theo đối với Đồ gỗ: Thiết kế, Vật liệu và Công nghệ’. Đây thực sự là một chương trình đầy tham vọng.

Đối với ngành đồ gỗ, Michael Buckley, chuyên gia tư vấn ngành gỗ từ Singapore đã đánh giá nhanh tình hình và triển vọng của các nhà sản xuất châu Á. Ông kết luận rằng ngành đồ gỗ, như mọi khi, đang phải đối mặt với những thách thức - trong đó việc cung cấp nguyên liệu thô và gia tăng luật pháp của chính phủ có lẽ là hai thách thức quan trọng nhất. Nhưng theo kịp với xu hướng cũng rất quan trọng, đặc biệt là thông qua dự đoán những gì người mua sẽ muốn. Trong tương lai, tầng lớp

trung lưu có thể sẽ tập trung vào đồ nội thất hơn. Một ví dụ gần đây là nhu cầu ngày càng tăng đối với đồ nội thất trong không gian nhỏ hơn. Ông đã gợi ý rằng, khi hỏi một số công ty Mỹ và châu Âu là tại sao họ chấm dứt kinh doanh, và trong khi nhiều doanh nghiệp ở một nơi khác sẽ sử dụng lao động rẻ hơn, đặc biệt là ở châu Á, đằng sau việc cải tiến sản xuất và thiết kế có thể gần đáp án hơn. Cuối cùng, mua sắm trực tuyến và mua sắm ảo có thể trở thành một sự thách thức lớn cho ngành đồ gỗ.

“OECD dự đoán vào năm 2030, tầng lớp trung lưu sẽ chiếm 59% phần chi tiêu của thế giới, sẽ tập trung tại châu Á”

Bà Roberta Mutti từ Công ty tư vấn Ý đã thảo luận về sự thành công của ngành công nghiệp đồ gỗ Ý và tập trung vào tầm quan trọng của việc thiết kế và sự phát triển tương lai của tầng lớp trung lưu ở Châu Á. OECD dự đoán rằng trong năm 2030, tầng lớp trung lưu sẽ chiếm 59% phần chi tiêu của thế giới, sẽ tập trung tại châu Á – con số này hiện nay tăng từ 23%.

Cùng chung quan điểm như vậy với tương lai, Ông Ngô Sỹ Hoài, Phó Tổng Thư ký, VIFORES từ Việt Nam đã trình bày hai bài báo về chiến lược lựa chọn các loài và chiến lược cho ngành đồ gỗ ở Việt Nam. Ông đã thảo luận về những thách thức dựa vào lượng gỗ nhập khẩu, các sản phẩm có giá trị gia tăng thấp và sự phân tán của ngành gỗ, nhưng ông cũng đề cập đến những thành tựu của Việt Nam trong việc phục hồi rừng, cải cách quyền sử dụng đất và phát triển thị trường. Ở Việt Nam, lượng tiêu thụ gỗ hàng năm là 31 triệu m³, với chỉ 23 triệu m³ có sẵn trong nước và với trên 100 quốc gia cung cấp gỗ thì việc truy xuất nguồn gốc là một vấn đề.

Về thiết kế và xây dựng công trình bằng gỗ, các diễn giả đã có rất nhiều ý kiến gửi tới các đại biểu về những tiến bộ công nghệ và đặc biệt là triển vọng tươi sáng đối với việc xây dựng hiện nay khi sử dụng gỗ dán tấm lớn (CLT) đặc biệt ở các tòa nhà cao tầng.

Đây là một hội nghị, không chỉ tập trung vào các chủ đề về gỗ, mà còn thể hiện mối quan tâm tới sự kiện trùng hợp với chuyến thăm chính thức tới Sarawak do Hoàng tử Charles H.R.H., một trong những nhà hoạt động môi trường có tiếng của thế giới. Trong chuyến thăm của hoàng tử Charles, ngài đã trồng một cây tại Trung tâm Đa dạng Sinh học Sarawak. ▣

THAM KHẢO GIÁ GỖ NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU

Giá cập nhật ngày 20/11/2017

TT	Độ Dày Thickness	Chất lượng GRADE	Khối lượng Available Quantity (m ³)	Đơn giá Price USD/m ³	Đơn giá Price đồng/m ³	Ghi chú
1 Tàn Bì						
	18 mm	white ASH	ĐÃ RONG BIÊN - Square edged			
	22mm	ABC Grade	13	\$500	11.380.000	
	26/28mm	ABC	20	\$480	10.920.000	
	52 mm	AB grade	80	\$520	11.840.000	
	65/ 70mm	ABC grade	60	\$550	12.520.000	
	65/ 70mm	B grade	15	\$550	12.520.000	
2 Dẻ Gai						
	26 mm	Beech	ĐÃ RONG BIÊN - Square edged			
	32 mm	ABC	50	\$350	7.970.000	
	45 mm	ABC	15	\$350	7.970.000	
	52 mm	ABC	40	\$350	7.970.000	
	52 mm	ABC	30	\$350	7.970.000	
	52 mm	AB	133	\$460	10.470.000	Dài từ 1,8m đến 3,5m
	52 mm	AB	84	\$420	9.560.000	Dài 1,3m - 1,7m
	52 mm	BC	150	\$300	6.830.000	Dài từ 1,5m đến 4m
	52 mm	AB short	120	\$370	8.420.000	Dài 40cm - 1,2m
	52 mm	BC short	139	\$260	5.920.000	Dài dưới 1,2m
	26 mm	AB short	27	\$350	7.970.000	Dài dưới 80cm

Để biết thêm thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:



CÔNG TY TNHH GỖ CHÂU ÂU

Địa chỉ: ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cừ, Đồng Nai, VN

Điện thoại: +84.936.020687 / 061.8972112

Email: info@eurowood.vn

MST: 3602 300 493

Fax: +84.61.8972113

Website: eurowood.vn

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 10/2017

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, nguyên liệu để sản xuất đồ mộc. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	300
Ván MDF, nguyên liệu để sản xuất đồ mộc. Kích thước: 4.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	280
Ván MDF, nguyên liệu để sản xuất đồ mộc. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	270
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	205
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, HRM, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF, HRM, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, HRM, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, HRM, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 8/9 x 1220 x 2440 mm	CFR	189
Ván MDF, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 11/12 x 1220 x 2440 mm	CFR	184
Ván MDF, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/16/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	179
Ván MDF, CARB P2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 18 x 1830 x 2440 mm	CFR	213
Ván MDF, MR E2. Kích thước: 8 x 1220 x 2440 mm	CFR	237

Ván MDF, MR E2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	232
Ván MDF, MR E2. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	227
Ván MDF, E2. Kích thước: 16/17/18 x 1220 x 2440 mm	CFR	170
Ván MDF, E1. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	300
Ván MDF, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF, E1. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	205
Ván MDF,HMR -E2, chưa sơn, chưa chế biến. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	265
Ván MDF,HMR -E2, chưa sơn, chưa chế biến. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF,HMR -E2, chưa sơn, chưa chế biến. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF,HMR -E2, chưa sơn, chưa chế biến. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF,E2, chưa sơn dán phủ,đã xử lý nhiệt và áp suất. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	238
Ván MDF,E2, chưa sơn dán phủ,đã xử lý nhiệt và áp suất. Kích thước: 3/4/4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	233
Ván MDF,E2, chưa sơn dán phủ,đã xử lý nhiệt và áp suất. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	213
Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF,ETR, E1. Kích thước: 2.7 x 1220 x 2440 mm	CFR	890
Ván MDF,ETR, E1. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	642
Ván MDF,ETR, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	423
Ván MDF,ETR, E1. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CFR	386
Ván MDF,ETR, E1. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	372
Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.3/2.7 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	213
Ván MDF,HMR ,E2,chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF,HMR ,E2,chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 8.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF,HMR ,E2,chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF,HMR ,E2,chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF ,CARB P2, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	225
Ván MDF ,CARB P2, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 12 x 1830 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF ,CARB P2, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 15/18 x 1830 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF ,CARB P2, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 25 x 1830 x 2440 mm	CFR	230

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 10/2017

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	256
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	263
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	265
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	288
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	282
Ván Plywood, LVL. Kích thước: 22 x 33 x 1440 mm	CIF	488
Ván Plywood, LVL CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 1610/1710/1830mm	CIF	340
Ván Plywood, LVL CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440 mm	CIF	347
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	532
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	562
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	442
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	427
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	402
Ván Plywood, HWPW,CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	498
Ván Plywood, HWPW,CARB P2. Kích thước: 9.0/11 x 1220 x 2440 mm	CIF	423
Ván Plywood, HWPW,CARB P2. Kích thước: 19/24 x 1220 x 2440 mm	CIF	385

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 10/2017

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC. Quy cách: dày: 19 mm, rộng: 60-123 mm dài: 2.4- 3.05m	CIF	260
Gỗ Bạch đàn xẻ,FSC. Quy cách: dày: 22mm- 40 mm; rộng 76,2 mm; dài: 2.1 m - 2.5 m	CIF	300
Gỗ Bạch đàn xẻ,FSC. Quy cách: dày: 50 mm; rộng: 99 mm - 184 mm; dài: 2.5 m - 3.05 m	CIF	325
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC, loại B. Quy cách: 25/28/32 mm, rộng: 189 mm - 251 mm, dài: 3.8m- 5.01m	CIF	255
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC, loại B. Quy cách: 20 mm, rộng: 232mm dài: 4.7 m	CIF	260
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC, loại B. Quy cách: 51 mm, rộng: 206 mm - 306 mm, dài: 4.4 m- 5.01m	CIF	265
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC, loại A. Quy cách: 25/28 mm, rộng: 219 mm - 260 mm, dài: 4.4 m- 5.01m	CIF	315
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC, loại AA. Quy cách: 20mm, rộng: 228,34 mm- 231 mm, dài: 4.7 m	CIF	360
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	332
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 120 mm, rộng: 260 mm trở lên, dài: 2.6 m	FOB	356
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 60 mm, rộng: 140- 300mm, dài: 2.5 m- 2.9 m	FOB	477
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 60 mm, rộng: 140 -250 mm, dài: 2.5 m - 3.5 m	FOB	500
Gỗ lim -Tali, xẻ hộp. Quy cách: dày: 340- 540 mm, rộng: 340 - 540m, dài: 2.5 m- 5.4 m	FOB	560
Gỗ lim -Tali, xẻ hộp. Quy cách: dày: 330- 680 mm, rộng: 270 - 630m, dài: 2.2 m- 5.0 m	FOB	617
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 140/190/250 mm, rộng: 250 mm trở lên, dài: 2.4 m trở lên	FOB	267
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 360 -1.250 mm, rộng: 390-1.250 mm, dài: 1.2-5.75 m	FOB	280
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 300 mm trở lên, rộng: 300 trở lên, dài: 2.4 m trở lên	FOB	298
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 390- 710 mm, rộng: 340 -750 mm, dài: 2.2m -11.8 m	FOB	300
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 40 mm trở lên, dài: 1.0 m trở lên	FOB	350
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 120 mm trở lên, rộng: 260 mm trở lên, dài: 2.6 m trở lên	FOB	356
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 200 mm trở lên, rộng: 400 mm trở lên, dài: 2.1 m trở lên	FOB	439
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 95 mm, dài: 2.4m trở lên	CIF	140
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 145 mm, dài: 1.8 m	CIF	185
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25-100 mm, rộng: 75 -200 mm, dài: 1.8 m-6.0 m	CIF	195
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/40/50 mm, rộng: 75 - 200 mm, dài: 2.4 m-3.9 m	CIF	200
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 100/150/200 mm, dài: 1.8 m- 6.0 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25/32/50 mm, rộng: 100-200 mm, dài: 2.1m- 6.0 m	CIF	210
Gỗ thông. Quy cách: dày: 38/50/100 mm, rộng: 100-200 mm, dài: 3.6 m- 6.0 m	CIF	215
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/28 mm, rộng: 100-200 mm, dài: 2.5 m- 5.2 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 150-200 mm, dài: 4.5 m- 6.0 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 150-200 mm, dài: 4.8m- 6.0 m	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/50 mm, rộng: 125-200 mm, dài: 1.5 m- 6.0 m	CIF	250
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 24/37/45 mm, rộng: 100 - 180 mm, dài: 1.6 -3.25 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/37/45 mm, rộng: 95 - 145 mm, dài: 1.8m -3.96 m	CIF	210
Gỗ thông. Quy cách: dày: 38/45/50 mm, rộng: 75 - 145mm, dài: 1.8m	CIF	215
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19/22/24 mm, rộng: 95 - 145mm, dài: 2.7 m - 4.27m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17 mm, rộng: 75mm, dài: 1.8 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 11-50 mm, rộng: 60 mm, dài: 1.5 m trở lên	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 37 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25-45 mm, rộng: 90 -170 mm, dài: 3.2 - 4.51 m	CIF	250

Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 100 mm, dài: 2.3 -3.2 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 -45 mm, rộng: 90-170 mm, dài: 3.2 m -4.51 m	CIF	260
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -99 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	459
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 -109 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	510
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 -119 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	560
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	610
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 -139 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	640
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 140 -149 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	670
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 150 -159 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	700
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 170 -179 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	759
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120- 129 cm, dài: 2.3 m	CIF	554
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130- 139 cm, dài: 2.3 m	CIF	576
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110- 115 cm, dài: 3.5 m	CIF	560
Nhập khẩu từ Costa Rica		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 2.2 m trở lên		575
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.2 m trở lên		630
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110- 119 cm, dài: 2.2 m trở lên		670
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 cm trở lên, dài: 2.2 m trở lên		690
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, FM/COC. Vành: 80- 89 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	425
Gỗ Teak tròn, FM/COC. Vành: 90- 99 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	460
Gỗ Teak tròn, FM/COC. Vành: 100- 109 cm, dài: 3.0m trở lên	CIF	510
Gỗ Teak tròn, FM/COC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	550
Gỗ Teak tròn, FM/COC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	600
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 150 - 159 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	803
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80- 89 cm, dài: 1.8-2.95 m	CIF	410
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90- 99 cm, dài: 1.8-2.95 m	CIF	450
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100- 109 cm, dài: 1.8-2.95 m	CIF	500
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110- 119 cm, dài: 1.8-2.95 m	CIF	529
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.85- 5.7 m	CIF	147
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	149
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.7 m	CIF	155
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.9 - 5.8 m	CIF	157
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Saligna, non FSC. Đường kính: 30 cm, dài: 3.0 m- 6.0 m	CIF	120
Gỗ Bạch đàn. FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.8 m trở lên	CIF	162
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 30-39 cm , dài: 1.8 m trở lên	CIF	165
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 1.8 m trở lên	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.7 m trở lên	CIF	175
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.9 m trở lên	CIF	190
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: 40 -140 cm trở lên, dài: 5.0 -11.9 m	CIF	195
GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 50 cm trở lên, dài: 4.0 m trở lên	FOB	296
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 60 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	FOB	320
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 70 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	FOB	438
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 90 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	FOB	498
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 67 - 110 cm trở lên, dài:4.8 m -11.3 m	FOB	416
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 50-69cm, dài: 5.0m trở lên	C&F	418
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 70-79cm, dài: 5.0m trở lên	C&F	471
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 75cm trở lên, dài: 4.5 m trở lên	C&F	555
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng, đường kính: 100cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	C&F	620

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FURNITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An,
Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 0274) 3 710012
Fax: (+84 0274) 3 710013
Email: sales@hieplongfurniture.com
Website: hieplongfurniture.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất
và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3833591/3836145
Fax: (+84 0251) 3836025
Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com
Website: www.nhatnamco.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất,
ván ép - MDF.



KIẾN PHÚC FURNITURE

CÔNG TY TNHH SX- TM &DV KIẾN PHÚC

Địa chỉ: 50/3 Thanh Hóa, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom,
Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251)3 986 795
Fax: (+84 0251)3 986 117
Email: info@kienphucfurniture.com.vn;
kienphucfurniture@gmail.com
Website: kienphucfurniture.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ : 636/3/15 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình,
TP HCM
Tel : (+84 028) 381 22270 **Fax:** (+84 028) 381 22271
Giám đốc: Ông Lưu Phước Lộc **Di động:** 0913923027
Email: johnluu@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các loại gỗ: Thông, sồi, Teak, linh sam...,
các loại dao cụ của hãng Kanefusa: lưỡi cưa, dao lạng..., lắp
đặt, chuyển giao công nghệ, các dây chuyền chế biến gỗ, viên
nén gỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp,
Tp. HCM
Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289
Fax: (+ 84 028) 3589 4288
Email: info@goducthanh.com
Website: www.goducthanh.com
Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng
và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG KIÊN GIANG

Văn phòng đại diện: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6,
Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.
Nhà máy: Lô M, Đường số 1, Khu công nghiệp Thạnh Lộc,
Xã Thạnh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang
Tel: 028 3932 0354 **Fax:** 028 3932 0353
Website: www.vrgkiengiangmdf.com
Sản phẩm: Sản xuất ván MDF, HDF, HMR



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn,
T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com
Website: www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm,
Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101
Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,...



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3987037/3987038
Fax: (+84 0251) 398703
Email: honaiwoodex@honaifurniture.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất,
ngoại thất



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân,
Thành phố Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684
Fax: (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và
ngoài trời



CÔNG TY MDF VINAFOR GIA LAI - MDF GIA LAI COMPANY

Địa chỉ: Km 74, Quốc lộ 19, Xã Song An, Thị xã An Khê,
Tỉnh Gia Lai
Tel: (+84 0269) 3537 069 **Fax:** (+84 0269) 3537 068
Email: mdfgialai@gmail.com
Website: http://www.mdfgialai.com
Sản phẩm: Sản xuất ván MDF



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẬT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã
Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218
Email: nhatnam@vanepnhatnam.com
Website: www.vanepnhatnam.com
Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế
lưng ngồi liền, ván ép tay – chân ghế; vấp ép đầu giường,
ván ép bàn,...



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dọc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa,
Đồng Nai
Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu
Long Thành
Tel: (+84 0251)3.510.456
Email: nanohanoi@nanovn.vn
Website: nanovn.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFOR ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 851 Ngô Quyền –Quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng
Tổng giám đốc: Nguyễn Đức Huy
Tel: (+84- 0236) 3733.275/3831259
Fax: (+84- 0236) 3838.312 /3732.004
Email: vinafordanang@gmail.com
Website: vinafordanang@gmail.com



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường
Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734
Email: info@tandaiviet.com.vn
Website: www.maychebiengotdv.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền
thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông,
Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 028) 37177378 **Fax:** (84 028) 37177380
Email: info@thuanhien.com
Web: www.thuanhien.com
Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật
tư phục vụ chế biến gỗ

HỢP TÁC VỚI CÁC NHÀ CUNG CẤP GỖ CẨM XE TRÒN
TẠI VIỆT NAM

Tôi là Goutham, đại diện công ty JAF Group tại Ấn Độ. Công ty chúng tôi thành lập vào năm 1948 với vốn đầu tư từ Úc. Chúng tôi có hơn 2500 nhân viên và là công ty về gỗ lớn nhất thế giới. Chúng tôi có một số nhà máy xẻ gỗ và ván bóc tại Châu Âu.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Gỗ cẩm xe tròn

Kích thước:

Chiều dài: 4m

Đường kính: 60cm trở lên

Số lượng: 300m³

Phương thức thanh toán: 100% LC trả ngay

Báo giá: CNF cảng Tuticorin



Thông tin nhà nhập khẩu

Mr Goutham

Công ty: JAF Group

Email: gouthammhrm@gmail.com

Flemming.Thomsen@jaf-group.com

Web: www.jaf-group.com/en

KHÁCH HÀNG ĐANG CẦN MUA GỖ DẦU XẼ ĐẾN
TỪ ẤN ĐỘ

Tôi là Chetan, đại diện công ty Amarnath rakesh kumar có trụ sở tại Ấn Độ. Tôi là thương nhân chuyên kinh doanh các loại gỗ tại Ấn Độ. Hiện tại tôi vẫn đang tìm hiểu nhiều loại gỗ phổ biến ở Châu Á như gỗ keo, gỗ thông.... Khách hàng của tôi hiện đang có nhu cầu mua gỗ dầu xẻ.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Gỗ dầu xẻ

Kích thước:

2438mm x 228mm x 127mm

Gỗ khô tự nhiên, xẻ thô (không cần qua bất cứ quy trình xử lý gỗ nào)

Hạn chế tối đa mắt gỗ và vết nứt trên bề mặt thanh gỗ

Số lượng: 50 – 60m³

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: FOB cảng gần nhà máy nhất



Thông tin nhà nhập khẩu

Mr Chetan

Công ty: Amarnath rakesh kumar

Bareilly, U.P., INDIA

Email: amarnathrakeshkumar02@gmail.com

Quốc gia: Ấn Độ

NHU CẦU NHẬP KHẨU GỖ CAO SU XẼ CHO CÔNG
TY SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT

Tôi là Stephen Liu, đại diện công ty SWAY FURNITURE tại Trung Quốc. Công ty chúng tôi là nhà sản xuất đồ nội thất. Hiện tại chúng tôi đang cần mua gỗ cao su xẻ.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Gỗ cao su xẻ

Kích thước:

1300mm x 38mm x 38mm

1300mm x 127mm x 28,5mm

1100mm x 63,5mm x 19mm

Gỗ sấy, xẻ thô

Số lượng: 1 container 20ft

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: CFR cảng TianJin XinGang



Thông tin nhà nhập khẩu

Mr Stephen Liu Công ty: SWAY FURNITURE

Room 401, No.2, Fukang Road, LongHe High Tech Zone, LangFang City, China.

Web: www.swayfurniture.com

CELL: 177 3673 3666 Office: +86 0316 2574044

Email: stephen@swayfurniture.com

Quốc gia: Trung Quốc

CẦN MUA GỖ VUN SỐ LƯỢNG LỚN ĐỂ LÀM GIẤY

Tôi là Ramprasath, thương nhân người Ấn. Khách hàng của tôi hiện đang cần mua gỗ vụn để làm giấy. Họ sẽ mua số lượng lớn đều đặn mỗi tháng. Đây là đơn hàng rất tiềm năng nên rất mong sớm nhận được liên hệ cùng báo giá từ phía quý doanh nghiệp.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Gỗ vụn

Kích thước:

>28,6mm: Tối đa 5%

4,8mm – 28,6mm: Ít nhất 92%

9,5 – 22,2mm: Ít nhất 55%

<4,8mm: Tối đa 3%

Độ dày: Tối đa 6mm

Rễ cây: Tối đa 0,5%

Gỗ mục: Tối đa 0,5%

Chất liệu: Gỗ bạch đàn

Độ ẩm: <10%

Số lượng: 25.000BDMT mỗi tháng

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: CNF Karaikal, Tamilnadu, Ấn Độ



Thông tin nhà nhập khẩu

Mr Ramprasath

Email: ramprasath0509@gmail.com

Quốc gia: Ấn Độ

TÌM KIẾM NHÀ CUNG CẤP VÁN GHÉP THANH TỪ
GỖ CAO SU CHO KHÁCH HÀNG

Tôi là Kelzang Dorji, đại diện công ty Ms Udruk Supply and Service có trụ sở tại Bhutan. Hiện tại khách hàng của tôi đang có nhu cầu hỏi mua ván ghép thanh gỗ cao su.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Ván ghép thanh

Kích thước:

1220mm x 2440mm x

15mm/18mm/24mm

915mm x 2440mm x 30mm/40mm

Chất liệu: Gỗ cao su

Chất lượng: AA

Số lượng: 1 container 20ft cho đơn hàng thử

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: CIF cảng Kolkata, Ấn Độ



Thông tin nhà nhập khẩu:

Mr Kelzang Dorji Công ty: Ms Udruk Supply and Service

Địa chỉ: Thimphu, Bhutan

Email: kelzangit@gmail.com

Quốc gia: Bhutan

TÌM KIẾM NHÀ CUNG CẤP GỖ KEO XẼ CHO CÔNG TY

Tôi là Hasan, đại diện công ty CENGIZCAN GROUP tại Thổ Nhĩ Kỳ. Công ty chúng tôi hiện đang kinh doanh nhiều loại gỗ chủ yếu là gỗ Châu Âu. Hiện tại chúng tôi đang có nhu cầu nhập khẩu gỗ keo xẻ. Chúng tôi chỉ cần mua loại gỗ thô, sau đó chúng tôi sẽ tự hoàn thiện thành mặt bàn.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Gỗ keo xẻ

Kích thước:

Chiều dài: 2500mm

Chiều rộng: 900mm

Độ dày: 80mm

Gỗ khô tự nhiên. Gỗ bào 2 mặt

Không chấp nhận mắt gỗ và vết nứt trên bề mặt thanh gỗ

Số lượng: 1 container 20ft cho đơn hàng thử

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: CNF hoặc CIF cảng Izmir, Thổ Nhĩ Kỳ



Thông tin nhà nhập khẩu:

Mr Hasan

Công ty: CENGIZCAN GROUP

Email: hkonak72@hotmail.com

Quốc gia: Thổ Nhĩ Kỳ

ĐANG CẦN HỢP TÁC VỚI CÁC NHÀ CUNG CẤP
VIỆT NAM CHO MẶT HÀNG VÁN MDF

Tôi là Amaljith, đại diện công ty Royal Group tại Ấn Độ. Công ty chúng tôi kinh doanh trong lĩnh vực thương mại xuất nhập khẩu. Chúng tôi đã từng nhập khẩu từ nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam, Trung Quốc. Hiện tại chúng tôi đang cần mua ván MDF cho thị trường mới. Rất mong sớm nhận được liên hệ từ phía quý doanh nghiệp.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Ván MDF

Kích thước:

1220mm x 2440mm x 17mm/18mm

Lõi: Gỗ tạp

Keo: MR

Số lượng: 1 container 20ft

Phương thức thanh toán: Trao đổi khi nhận được liên hệ

Báo giá: FOB cảng gần nhà máy nhất



Thông tin nhà nhập khẩu:

Mr Amaljith Công ty: Royal Group

A P Bhavan, Nannattukavu, Pothencode P O, Trivandrum, Kerala, India 695584

Email: amaljitha66@gmail.com

Quốc gia: Ấn Độ

TÌM NHÀ CUNG CẤP VÁN SÀN TỰ NHIÊN

Tôi là Oh Hong Ki, đến từ Hàn Quốc, đại diện Công ty thương mại HD International có trụ sở tại thủ đô Seoul. Sản phẩm kinh doanh chính tại thị trường nội địa của chúng tôi là ván gỗ và gỗ dán. Thông qua VIETGO tôi được biết thị trường gỗ và các sản phẩm gỗ ở Việt Nam khá phát triển và đa dạng.

Thông tin sản phẩm:

Tên sản phẩm: Ván sàn tự nhiên

Kích thước:

1800mm x 80mm x 15mm

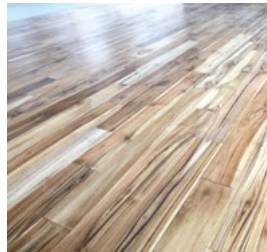
Chất liệu: Gỗ cao su

Chất lượng: AB

Số lượng: 1 container 20ft

Phương thức thanh toán: LC

Báo giá: CNF cảng Incheon, Hàn Quốc



Thông tin nhà nhập khẩu:

Mr Oh Hong Ki

Công ty: HD International

Email: hongkiok@hotmail.com

Địa chỉ: 278 41 Sungsan Dong, Mapo Gu, Seoul

Quốc gia: Hàn Quốc

011117 - NTT



Thông tin cơ hội giao thương được cung cấp bởi công ty VietGO

Để biết thêm thông tin nhà nhập khẩu vui lòng liên hệ:

Địa chỉ: C11, tầng 5 khách sạn Pullman, 40 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội - Tel: 04 22123567

Email: tuvanxnk.vietgo@gmail.com

Hotline: 090 457 2200 (Ms Thuận) - www.vietgo.vn

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG 10 THÁNG NĂM 2017

I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam tăng nhẹ trở lại trong tháng 10/2017, đạt 675 triệu USD, tăng 5,4% so với tháng trước đó và tăng 10,9% so với tháng 10/2016.

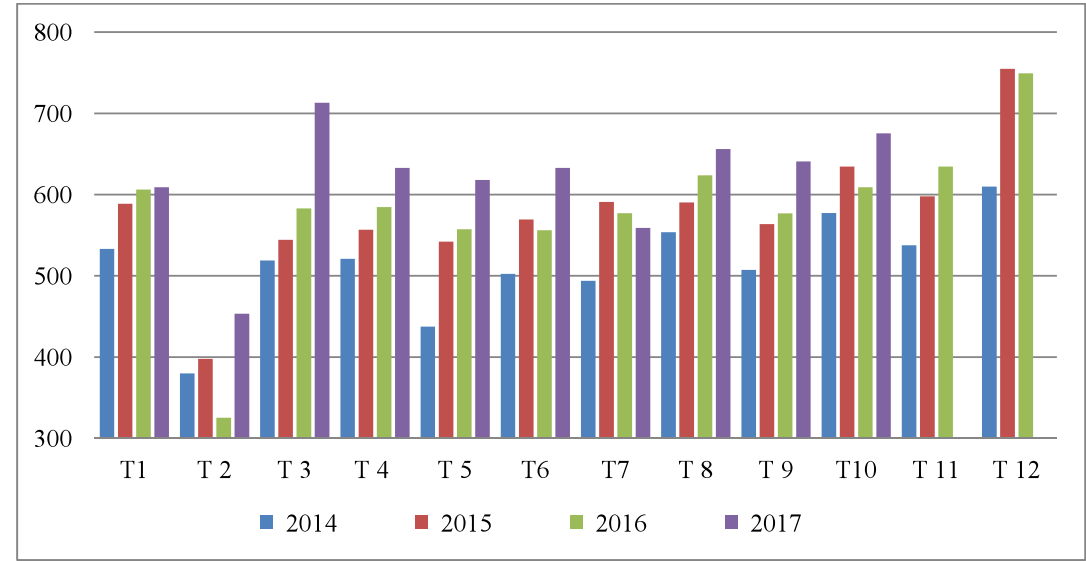
Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 504 triệu USD, tăng 5,4% so với tháng 9/2017 và tăng 6,31% so với cùng kỳ năm 2016.

- Trong 10 tháng năm 2017, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 6,213 tỷ USD, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 4,621 tỷ USD, tăng 12,9% so với 10 tháng năm 2016, chiếm 74,38% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, tỷ lệ này của cùng kỳ năm 2016 là 73,2%.

Dự báo, trong 2 tháng cuối năm đến tháng 01/2018 là giai đoạn kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam tiếp tục mức tăng ổn định so với cùng kỳ năm ngoái và là giai đoạn ghi nhận mức cao nhất trong năm.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn 2014-2017
Chart 1: Reference to Vietnam export turnover of W&WP monthly in the period of 2014 - 2017
(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

- Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI),

Trong tháng 10/2017, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 326 triệu USD, tăng 5,66% so với tháng trước đó và tăng 11,42% so với tháng 10/2016.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST 10 MONTHS OF 2017

I. EXPORT

+ According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of wood and wood products (W&WP) in October 2017 slightly increased again and achieved nearly US\$675 million, up 5.4% from last month and increased by 10.9% compared with the same period of 2016.

In which, the export turnover of wood products reached over US\$504 million, up 5.4% compared with September 2017 and up 6.31% in comparison with October 2016.

+ In the first 10 months of 2017, Vietnam's export turnover of W&WP achieved US\$6.213 billion, increased by 11.2% compared with the same period of 2016.

In which, the export turnover of wood products reached US\$4.621 billion, up 12.9% compared with the first 10 months of 2016, accounted for 74.38% of total export turnover of W&WP, this rate in the same period of 2016 accounted for 73.2%.

It is forecasted that in the last two months of 2017 to January 2018, Vietnam's export turnover of W&WP continues to increase steadily over the same period last year and be the highest recorded period of the year.

- FDI enterprises.

In October 2017, Vietnam export turnover of W&WP in FDI enterprises reached US\$326 billion, increased by 5.66% compared with last month and up 11.42% compared with the same period last year.

Trong 10 tháng năm 2017, đạt 2,952 tỷ USD, tăng 11,28% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 47,52% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 2,676 tỷ USD tăng 11,02% so với 10 tháng năm 2016, chiếm 90,6% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả khối và chiếm 58% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của cả nước.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Trong tháng 10/2017, Trung Quốc, Hàn Quốc và Anh là 3 thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực ghi nhận mức tăng khá cao so với tháng trước đó, lần lượt tăng 17,06%; 13,54% và tăng 14,38%. Ngược lại, Nhật Bản và Canada lại giảm nhẹ so với tháng 9/2017.

Trong 10 tháng năm 2017, Hoa Kỳ liên tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, với tổng kim ngạch đạt 2,65 tỷ USD, chiếm tới 43% tổng kim ngạch xuất

In the first 10 months of 2017, Vietnam export turnover of W&WP in FDI enterprises reached US\$2.952 billion, increased by 11.28% compared with the same period last year, accounting for 47.52% of the total export turnover of W&WP in the whole country.

Of which, the export turnover of wood products in the FDI enterprises reached US\$2.676 billion, up 11.02% compared with the first 10 months of 2016, accounted for 90.6% of total export turnover of W&WP in the whole sector and accounted for 58% in the total export turnover of wood products in the whole country.

EXPORT MARKETS

In October 2017, China, South Korea and the UK are three key export markets of W&WP, increased by 17.06% over the previous month; respectively up 13.54% and 14.38%. In contrast, Japan and Canada slightly decreased compared to September 2017.

In the first 10 months of 2017, the US continued to be the largest export market of W&WP in Vietnam, with total export turnover of US\$2.65 billion, accounting for 43% of

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 10 tháng năm 2017
Table 1: Reference to some Vietnam's export markets W&WP in the first 10 months of 2017
(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

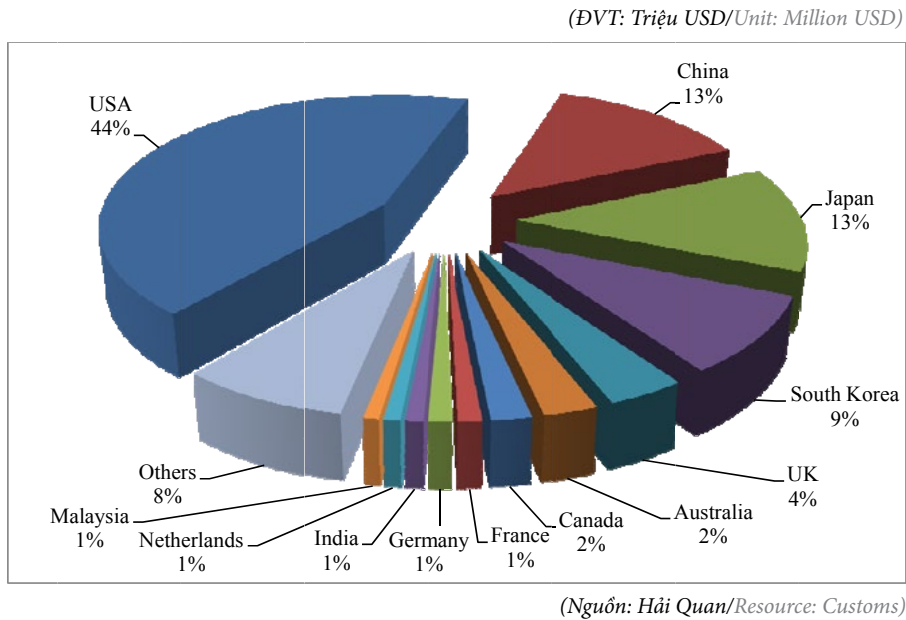
Thị trường/ Market	October 2017	Compared with September 2017 (%)	Compared with October 2016 (%)	Compared with 10 months of 2017 (%)	Compared with 10 months of 2016 (%)
USA	296.626	5,07	11,61	2.655.526	17,91
China	90.112	17,06	6,75	873.027	8,90
Japan	85.669	-8,82	15,12	850.668	5,90
South Korea	62.439	13,54	40,82	531.329	13,91
UK	25.218	14,38	-0,95	235.924	-7,98
Australia	17.636	8,93	6,55	138.470	0,58
Canada	12.763	-2,13	0,19	127.575	17,08
Germany	7.181	8,79	-20,55	85.029	5,27
France	7.582	7,72	16,45	80.022	2,63
Netherlands	5.332	13,91	33,92	59.610	9,77
India	5.736	5,74	22,52	49.929	16,75
Taiwan	4.601	-4,16	-33,22	48.981	-8,82
Malaysia	4.917	14,68	-6,37	42.547	18,95
UAE	3.469	44,33	69,15	23.267	40,55
Sweden	2.295	15,44	27,13	22.627	27,80
Newzealand	2.997	19,30	-12,62	22.476	-7,08
Belgium	2.022	45,64	41,12	22.263	-1,15
Spain	1.180	-7,80	-32,85	21.012	23,67
Italy	1.912	13,96	58,70	20.989	2,36
Thailand	2.713	14,77	-11,08	19.591	5,17
Saudi Arabia	2.335	-12,84	23,00	19.320	2,04
Denmark	1.756	-1,35	-7,49	18.338	53,24
Singapore	1.379	-24,49	-16,98	15.614	13,92
Hong Kong	1.438	-40,74	-73,07	15.501	-48,68
Turkey	1.213	20,97	-28,19	11.949	-2,00
Poland	1.403	-21,56	-10,62	11.528	-3,24
Kuwait	678	-34,96	-9,76	8.157	18,48
South Africa	1.043	5,42	-2,72	7.874	26,16
Mexico	1.661	168,23	44,63	7.284	-30,85
Cambodia	951	185,86	49,79	6.307	-36,90
Norway	587	78,61	6,21	4.288	14,80
Greece	12	-79,34	-90,52	3.037	10,68
Russia	178	13,58	150,71	2.594	11,64
Portugal	73	-17,29	-8,25	1.683	-10,90
Finland	50	160,39	-3,28	868	-36,09

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

khẩu G&SPG của cả nước. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ cũng là nhóm thị trường có mức tăng khá cao so với cùng kỳ năm ngoái: Hoa Kỳ tăng 17,91%; Hàn Quốc tăng 13,91%; Canada tăng 17,08%.

Mặc dù là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn thứ 5 của Việt Nam, nhưng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Anh trong 10 tháng qua giảm 7,98% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt gần 236 triệu USD.

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 10 năm 2017
Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in October 2017



II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 10/2017 tiếp tục duy trì ở mức khá thấp, đạt 172 triệu USD, xấp xỉ tháng 9/2017 và tăng 12,56% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lũy kế trong 10 tháng năm 2017, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 1,787 tỷ USD, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, tính đến thời gian nói trên, Việt Nam đã xuất siêu 4,426 tỷ trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

- *Doanh nghiệp FDI*

Tháng 10/2017, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI giảm mạnh trở lại, đạt 50,5 triệu USD, giảm tới 38% so với tháng trước đó nhưng vẫn tăng 17,92% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lũy kế trong 10 tháng năm 2017, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 511 triệu USD, tăng 15,08% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 2,44 tỷ USD.

total W&WP export turnover of the whole country. In addition, the United States is also in the group which has a relatively high growth rate compared with the same period last year: the United States increased by 17.91%; South Korea increased by 13.91%; Canada increased 17.08%.

Although the UK is Vietnam's fifth largest export market of W&WP, the export turnover to the UK market in the past 10 months fell by 7.98% from the same period last year, achieved nearly US\$236 million.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in October 2017 remained relatively low, achieved US\$172 million, approximately September 2017 and increased by 12.56% compared with the same period last year.

In the first 10 months of 2017, the import turnover of W&WP into Vietnam reached US\$1.787 billion, up 21.3% in comparison to the same period last year. Thus, up to the above time, Vietnam had trade surplus US\$4.426 billion in the W&WP export and import.

- *FDI enterprises:*

In October 2017, the import turnover of W&WP in FDI enterprises dropped sharply again to achieve US\$50.5 million, down 38% from the previous month but still up 17.92% over the same period last year.

In the first 10 months of 2017, the import turnover of W&WP in FDI enterprises reached US\$511 million, an increase of 15.08% over the same period last year. Thus, FDI enterprises have trade surplus US\$2.44 billion.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU:

Trong tháng 10/2017, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Hoa kỳ, Thailand và Chile giảm khá mạnh, với mức giảm lần lượt: 10,57%; 12,99% và giảm 19,83% so với tháng trước đó. Ngược lại, thị trường Trung Quốc tăng 11,48% và thị trường Malaysia tăng 23,54% tới tháng 9/2017.

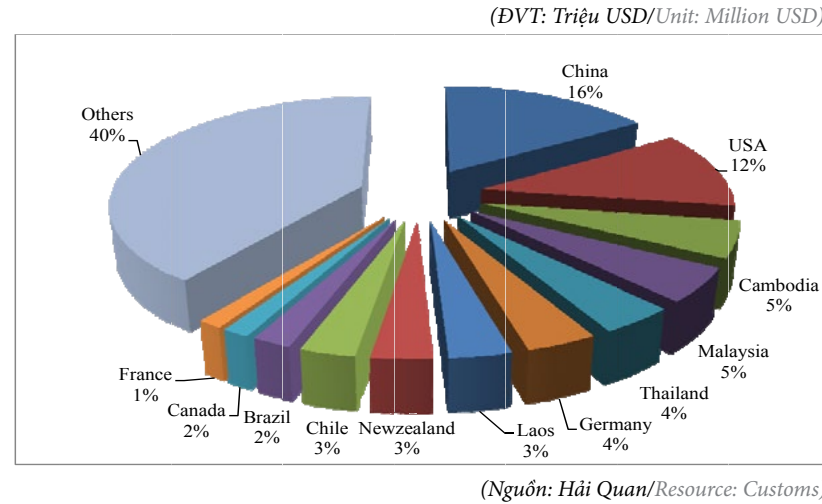
Lũy kế trong 10 tháng năm 2017, Trung Quốc liên tục duy trì là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, đạt gần 292 triệu USD, tăng tới 33,95%. Bên cạnh đó, các thị trường chủ lực khác như Hoa Kỳ, Campuchia, Thailand, Malaysia... cũng tăng rất mạnh so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó thị trường Campuchia tăng tới 43,03%.

IMPORT MARKET:

In October 2017, the W&WP import turnover into Vietnam from the United States, Thailand and Chile decreased sharply, respectively down 10.57%; 12.99% and 19.83% over the previous month. In contrast, Chinese market increased by 11.48% and Malaysian market increased by 23.54% in September 2017.

Accumulatedly in the first 10 months of 2017, China remains the largest supplying market of W&WP for Vietnam, reached nearly US\$292 million, up to 33.95%. In addition, the major markets such as the United States, Cambodia, Thailand, Malaysia etc also increased strongly over the same period last year, of which the Cambodian market increased by 43.03%.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 10 năm 2017
Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in October 2017



Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 10 tháng năm 2017
Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam in the first 10 months of 2017

Thị trường/ Market	October 2017	Compared with September 2017 (%)	Compared with October 2016 (%)	Compared with 10 months of 2017 (%)	Compared with 10 months of 2016 (%)
China	27.661.039	11,48	9,96	291.873.140	33,95
USA	19.615.903	-10,57	19,62	210.906.880	20,05
Cambodia	9.286.728	3,79	-10,86	188.973.671	43,03
Thailand	7.046.531	-12,99	-0,50	85.509.846	18,75
Malaysia	8.616.899	23,54	45,20	76.605.056	8,11
Chile	5.047.401	-19,83	9,24	55.080.472	11,21
Germany	6.549.196	11,98	118,67	53.479.495	39,86
Newzealand	5.592.552	12,09	14,51	49.689.093	9,45
France	2.289.005	-18,71	42,95	39.873.530	49,74
Brazil	3.600.012	-8,61	10,02	36.604.872	35,53
Laos	5.775.808	28,21	324,27	28.218.332	-63,70
Canada	2.551.073	111,42	61,87	17.730.198	78,79
Indonesia	1.390.642	-4,53	-4,66	14.530.098	-19,35
Russia	599.885	-55,46	16,30	10.897.573	107,49
Sweden	591.151	-45,58	-4,92	10.206.763	-7,33
Italy	281.022	-77,96	-90,24	9.886.204	-50,66
Finland	902.671	3,09	133,32	9.064.943	37,40
South Korea	578.566	-14,99	88,94	8.162.059	-2,56
Japan	745.351	4,96	28,27	7.296.792	20,30
Australia	719.815	48,47	281,88	4.874.988	13,24
South Africa	740.551	34,82	440,69	4.754.706	39,03
Argentina	357.139	83,71	64,00	4.240.506	29,78

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

NOVEMBER

23-26 Nov

VIFA HOME 2017: FOR DOMESTIC MARKET

<http://vifahome.vifafair.com/en/home/>
Viet nam
Ho Chi Minh

DECEMBER

2-5 Dec

Esprit Meuble 2017. Trade furniture fair
<http://www.espritmeuble.com/salon>
France
Paris

15-17 Dec

Interiors Expo 2017. Furniture and Interior Exhibition
Pakistan
Lahore

18-20 Dec

Furniture Asia 2017. Furniture, furnishing Interior and House Décor show
Pakistan
Karachi

JANUARY 2018

15-21 Jan

IMM Möbelmesse 2018. International Furniture Fair
Germany
Cologne

Living Interiors 2018. The event for bathrooms, flooring, wallcoverings, and lighting at imm cologne

<http://www.imm-cologne.com/imm/trade-fair/Segments/Pure-Architects/index.php>
Germany
Cologne

19-23 Jan

Maison & Objet 2018. International Homestyle Exhibition: Decoration, Giftware & Tableware. January Ed.
<http://www.maison-objet.com/en>
France
Paris

21-24 Jan

January Furniture Show 2018. Furniture event targeting both national and international retailers, wholesalers and interior designers.
<http://januaryfurnitureshow.com/>
United Kingdom
Birmingham

FEBRUARY 2018

28 Jan -1-Feb

Las Vegas Market Winter 2018 The Most Comprehensive Furniture, Home Décor & Gift Market in the Western United States
<https://www.lasvegasmarket.com/>
United States
Las vegas

4-6 Feb

Salon du Mobilier 2018. Furniture Fair
<http://www.salondumobilier.com>
France
Nantes

6-9 Feb

Eurobois 2018. Woodworking machinery and Timber for construction Exhibition
<http://www.eurobois.net/fr>
France
Lyon

MARCH 2018

7-10 Mar

VIFA Expo 2018. Vietnam International Furniture & Home Accessories Fair
<http://vifafair.com/home/>
Vietnam
Ho Chi Minh

8-11 Mar

IFFS / AFS 2018. International Furniture Fair Singapore - ASEAN Furniture Show
<https://www.iffs.com.sg/>
Singapore
Singapore



Wooden Furniture
manufacturer



Indoor - Outdoor - Metal furniture

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam

If you would like to add your event to our calendar. Please contact: caocamhp@gmail.com



LIVING BEAUTY with **SUSTAINABLE**
AMERICAN
HARDWOOD



American Hardwood Export Council
Southeast Asia & Greater China
Email: info@ahec-china.org Website: www.ahec-china.org